

HỒI THƯ BỒN MƯỜI

Tranh tài trên biển cả

Suốt đời Châu-bá-Thông chỉ ưa đùa nghịch và ham đánh đố. Bất kỳ ai hay thua, khó hay dễ, hề ai thích đánh đố là nhận liền. Ngày xưa, lúc mang « Cửu âm chân kinh đi chôn, gặp Hoàng-dược-Sư, cũng vì ham đánh cuộc mà làm mất rồi mất kinh (Hôm nay vừa thoát chết, bỗng được Âu-dương-Phong khơi lại chuyện đánh cuộc, đùa tài, thì có khác, nào giải trúng chỗ ngứa. Vì vậy cho, nên Châu-bá-Thông chẳng thêm suy nghĩ tính toán gì ráo. Vừa nghe khịch là tít mắt cười ha hả nhận lời ngay :

— Chà, đem đấu ra đánh cuộc với mi sao ? Hay lắm. Ta đây trời sanh chỉ có một cái đầu, nhưng cứ đánh cuộc chơi cũng được, chẳng cần.

Thầy Châu-bá-Thông liêu linh quá sức, Hống-thật-Gông chột dạ, suy nghĩ :

— Âu-dương-Phong đấu tài cán nghiêng trời đổ nước cũng không làm sao giết hết nổi cá mập của biển này.

Thề, nào hán cũng nói khoát. Nhưng biết đâu hán có toan tính mưu kế gì đây, nên mới dám thách như vậy. Châu-bá-Thông nòng nôi làm gian kế thì nguy lắm. Theo mình tưởng trong việc đánh cuộc này, bên ta có hi vọng thắng được. Nhưng đấu sao, đem đấu ra mà làm giải, hơn thua cũng quá, ư mạo hiểm.

Hống-thật-Gông đang suy nghĩ thì Tây-Độc đã hoan hỷ nói lớn :

— Đem đầu mà đánh cuộc tức là đổi cả mạng sống của mình rồi. Muốn được chu đáo, ta xin đề nghị như thế này :

— « Nếu may ta ta thắng được, ta chỉ cầu người thỏa mãn cho ta một chuyện mà thôi. Không được từ chối đây nhé. Trái lại, nếu rủi ta bị thua cuộc, thì tánh mạng của ta sẽ tùy người định đoạt. Chẳng hay người muốn cái gì ta cũng phải tuân theo. Như vậy được chưa ?

Châu-bá-Thông xằng tay trợn mắt quát lớn :

— Đồng ý, đồng ý. Ta đã phẫn thì điều kiện gì cũng được hết. Bây giờ mi cần gì cứ chuẩn bị và thi hành ngay bây giờ đi cho rồi.

Ấu-dương-Phong nhìn Hồng-thất-Công nói :

— Xin nhờ Hồng Lão huynh làm chứng hộ.

Hồng-thất-Công gật đầu nói :

— Được lắm, ta sẵn lòng làm chứng, nhưng ta ngại một điều là nếu bên thắng cuộc đưa điều kiện quá khắt khe, hoặc bên thua còn đòi hỏi cụ nự nữa, thật là bất tiện.

Châu-bá-Thông nóng tính nói lớn :

— Có gì là khó. Chứng đó ông cứ cho nó ít đập rồi tổng cộng xuống uống nước biển là xong.

Ấu-dương-Phong gật gù mỉm cười không nói gì thêm. Hắn bảo một tên phu thuyền bưng đến một chung rượu. Rồi đưa hai ngón tay kẹp vào đầu con rắn độc nhất đang quấn trên đầu gậy.

Con rắn bị bóp nên há miệng chĩa hai hàm răng nhọn như răng cưa. Từ trong miệng rắn nhả ra một vôi nước dãi trắng đục như nước vo gạo. Ấu-dương-Phong đưa chung rượu hứng chặt nước dãi ấy. Trong một phút, nước rượu trở nên màu xám rồi đen thui như mực xạ.

Ấu-dương-Phong lia lượt bóp cổ cả hai con rắn để lấy nước dãi. Khi bóp xong, cả hai con đều mềm lả trên đầu gậy như mất hết cả sinh lực.

Ấu-dương-Phong tay cầm chung rượu, đến cạnh con cá lớn nhất đang nằm chình lnh giữa thuyền ngập ngập.

Hắn dùng tay trái nắm lấy mõm con cá mập, và khe bóp một cái. Con cá dài hơn hai trượng, nặng trót ngàn cân, chỉ bị bóp một cái mà phải há miệng, sát hoét, như một cái hang, bên trong lổm chổm như những hàng đao bén.

Con cá vừa há miệng, Ấu-dương-Phong ném nguyên cả chung rượu vào họng nó, rồi buông tay. Mõm con cá ngậm lại lập tức.

Thỉnh lnh Tây-Độc vận dụng bàn tay trái xuống sát ván thuyền, đánh bạt qua sườn con cá mập. Tức thì cả khối thịt không lồ và thân hình đồ sộ của con cá mập nặng hàng trăm cân, bay vọt lên cao, văng luôn ra xa, rơi xuống biển một cái đùng như núi lở.

Mọi người đều vỗ tay khen ngợi. Ai ai cũng thăm phục công lực kinh hồn của Ấu-Dương Tây-Độc.

Châu-bá-Thông chỉ đứng run đui há miệng cười mãi.

Cười một chập chán rồi, Châu-bá-Thông mới nói :

— Bây giờ ta đã hiểu rồi. Lão Tây-Độc phen này muốn noi gương mưu kế của ông già bắt rết ngày xưa đây mà !

Quách-Tĩnh vẫn ham nghe chuyện đời xưa, nên vội hỏi ngay :

— Câu chuyện ông già bắt rết ra sao, đại ca kể nghe thử :

Châu-bá-Thông thích chỉ cười hăng hặc một hồi rồi trịnh trọng kể lại :

— « A, chuyện này hay lắm ! Nhưng cũng giản dị lắm. Ngày xưa kia, tại thành Biện-Lương, có một ông lão ngày ngày đi quảng cáo bán thuốc giết rết. Ông khoe thuốc mình hiệu nghiệm nhất, nếu dùng đều sẽ giết sạch giường rết không còn một con mền, chết cả trứng nữa, không bao giờ có lại. Nếu không đúng sẽ bồi thường gấp mười lần tiền mua thuốc.

Vì tin lời cam kết quá quá quyết của ông lão, nên bà con xúm lại mua dất như tôm tươi. Ai này cũng mang về rắc vào các khe giường kẻ ván, đầu vồng để sát rết.

Nhưng đến khi nằm thì không biết bạo nhiều là rết, kéo từng đàn, bu khắp người chủ nhân cần không chịu nổi.

Ai này đều tìm đến ông lão để đòi bồi thường như lời cam kết trước.

Ông lão nghe nói bỗng nghiêm sắc mặt nạt mọi người :

— Thuốc rết của ta hiệu nghiệm như thần, dùng đâu kết quả đầy. Có lẽ bọn người dùng không đúng cách mà thôi. Vậy lúc giết rết bọn người đã dùng cách nào, thuật lại nghe thử ?

Các người mua nói :

— Cách dùng xưa nay ai lại không biết. Chỉ cần đem rắc nhiều vào các khe giường kẻ ván, chỗ nào có rết lẫn trốn là được.

Ông lão bật cười quát lớn :

— Ô, làm như vậy thì chết rết thế nào được. Thuốc của ta chỉ hiệu nghiệm khi biết dùng đúng cách, thế mà chẳng chịu hỏi trước.

Mọi người bèn hỏi cách dùng.

Ông lão cười ha hả đáp :

— Có gì đâu, các người cứ bắt sống từng con bóp mạnh cho chúng há miệng ra, nhét thuốc thật nhiều vào họng nó thì chúng chết ngay tức khắc. Có như vậy chứ khó khăn gì đâu. Nếu cứ rắc xuống, biết chúng có ăn thuốc hay không mà chết ?

Mọi người mới vỡ lẽ và cũng nói :

— Trời ơi, nếu bắt được tông con thì chỉ cần hớp dớp chúng là xong, chuyện gì phải vạch mồm nhét thuốc vào cho lòi thối nữa. Nếu biết lòi dưng như thế này thì ai thêm mua thuốc của ông nữa?

Ông già làm thính hồ đi và còn quạ lại mắng thêm:

— Tại bọn bây không nghiên cứu kỹ để mắt công cũng đáng kiếp. Thuốc của ta linh nghiệm là nhờ lòi dưng đặc biệt ấy mà thôi.

Tất cả mọi người đều tức cười. Nhất là Quách-Tĩnh, khoái chí cười to hơn ai hết.

Âu-dương-Phong cũng cười. Hắn suy nghiệm biết rằng Châu-bá-Thông muốn kể chuyện này để ngạo mình đây, vì vừa rồi chính mình đã ban miếng con cá mập đó rượu vào, nên vội lên tiếng:

— Chuyện cho rộp uống thuốc ngày xưa phải khác với chuyện cho cá mập uống rượu ngày nay chứ. Hiệu nghiệm hay không trong chốc lát sẽ rõ ngay, khó gì?

Châu-bá-Thông tin tưởng thế nào cũng thắng cuộc nên cứ trợn ngược vênh râu hỏi:

— Chốc lát là chừng nào, hay là muốn năm vẫn chưa thày, hồ lòi dưng?

Âu-dương-Phong đưa tay chỉ xuống biển nói:

— Kia! Sự thật kia! Các người hãy mở mắt ra mà xem.

Con cá mập to lớn do Âu-dương-Phong vừa hất xuống biển đã chết tươi, mồm đầy cả máu đen, nổi lên bành phòi bụng trắng xóa.

Tức thì một đàn cá mập đánh hơi máu tanh xông lại đớp.

Trong chốc lát, cá thân hình đồ sộ của con cá gần một ngàn cân thịt đã mất hết, chỉ còn tro lại bộ xương trắng chìm lặn xuống biển.

Nhưng không bao lâu tất cả đàn cá vừa bu lại ăn thịt con cá chết, thấy đều nổi lên lặn lộn trên mặt nước, mắt miệng đều ra máu bầm, rồi nằm cứng đờ chết hết.

Thế rồi hàng trăm con khác đều ăn, ăn xong chết liền. Từ trăm đến ngàn và mãi mãi, bao nhiêu cá mập thì nhau ăn thịt rồi chết nhiều quá đếm không xiết.

Chỉ trong nửa giờ sau trên mặt biển không còn một con cá mập nào bơi nữa.

Hồng-thất-Công trông thấy cảnh tượng ấy bất giác thở dài than rằng:

— Trời ơi, quả là ác độc. Thật danh bất hư truyền. Hắn chỉ dùng một tý nọc rắn hòa rượu mà chất độc lan tràn giết chết hàng ngàn cá mập trong giây lát. Quả thế gian chưa có môn nào độc hơn nữa.

Lúc bấy giờ Âu-Dương-Phong thích chí như Châu-Bá-Thông, cất tiếng cười khan, tiếng cười của con người đắc thắng. Còn Châu-Bá-Thông thì ngồi xịu mặt chẳng nói một câu.

Hồng-Thất-Công, Quách-Tĩnh đang lo lắng đăm cho tánh mạng của Châu-Bá-Thông, nên khi nhìn thấy bộ tịch tiêu ngầu của lão cũng không thể nhịn cười được.

Dưới biển, hàng ngàn vạn cá mập lặn lộn vì thuốc hành, con nào cũng phòi bụng đầy tế tể, không còn rúc ría hay tập thịt được nữa.

Âu-Dương-Công từ thấy chó mình đắc thắng cũng lên mặt vênh vào, ra chiều đắc ý lắm.

Chợt Hồng-Thất-Công bái Âu-Dương-Phong một cái va hỏi nhỏ:

— Âu-Dương-Hào-huynh, đệ có một điều cần hỏi, chẳng hay lão huynh có thuận lòng cho biết không?

Âu-Dương-Phong cười đáp:

— Hồng đại huynh cần gì cứ dạy, việc gì phải khách sáo quá vậy?

Hồng-Thất-Công hỏi:

— Lão phu cũng thừa hiểu nọc rắn độc thật. Nhưng làm cách nào chỉ trong giây lát mà một tý dãi đã giết được hàng vạn cá nhà táng thật quá sức tưởng tượng. Đại huynh hãy cho lão phu hiểu thêm một tý nữa.

Âu-Dương-Phong đáp:

— Chất độc của loại rắn này có thể nổi trên đời không còn chất nào độc hơn.

Chất ấy có một đặc điểm là bề gặp máu tức thì biến máu này thành chất độc. Bao nhiêu chất độc hòa với rượu tuy ít, nhưng khi nhiễm vào thân cá rồi, sẽ biến tất cả máu, thịt con cá thành độc được nguyên chất, và cứ thế tràn lan, truyền nhiễm mãi không ngừng. Lão đã nghiên cứu kỹ về loại này rồi, không phân biệt máu lạnh hay nóng đều hiệu nghiệm.

Vùng bề đang bị đàn cá mập hoành hành, phút chốc đã vắng lặng. Mặt nước trở nên bình thản như nước trong hồ. Chỉ một đời thay quá đột ngột dường như do một phép lạ nào.

Hồng-Thất-Công bỗng quát to:

— Chạy khỏi chỗ này ngay! Ở đây độc lắm!

Âu-Dương-Phong tức thì ra lệnh kéo bả buồm, bợc gió chạy thẳng về phía Tây Bắc.

Châu-Bá Thông thấy mình thua cuộc, nóng lòng vội báo Âu Dương-Phong :

— Này Tây-Độc, ta đã thua cuộc rồi. Bây giờ mi muốn gì cứ nói ngay ra đi, đừng để ta phải chờ đợi.

Âu Dương-Phong cười ha hả đáp :

— Lão Ngoan-dông quả đáng mặt trượng phu, biết trọng chữ tín. Nhưng việc đó không vội, xin mời quý vị vào trong nghỉ ngơi chốc lát. Ăn uống no nê rồi chúng ta sẽ thông thối bàn chuyện sau cũng chưa muộn.

Châu-Bá-Thông không chịu, khước tay lắc đầu lia lịa đáp :

— Ôi, khỏi cần bày vẽ, cứ nói ngay, giải quyết liền tức khắc cho sớm đéo, để lâu nguội lạnh và mất hào hứng đi. Ta không muốn mi phải kéo dài hay nhảm nhợng gì hết.

Âu Dương-Phong nhích mấp cười bảo :

— Được, thế càng tốt, xin mời đi theo ta.

Quách-Tĩnh, Hồng-Thất-Công vào một khoang thuyền gần đó để thay áo quần, còn Châu-Bá-Thông thì theo chú cháu Tây-Độc đi ra khoang chót gần lái thuyền.

Hai thầy trò Hồng-Thất-Công vừa vào khoang thì thấy đã có mặt sẵn bốn nàng thiếu nữ, mặc toàn đồ trắng, mặt tròn, mắt sáng, thân hình óng ả xinh tươi, đó là chạy đến chào cho Hồng-Bắc-Cái.

Hồng-Thất-Công cười hề hề và xua tay bảo :

— Lão à: mấy này bình sinh không hề làm phiền tới người khác. Thời mấy cô để mặc xác lão, khỏi cần giúp đỡ.

Các cô gái đứng nhìn, cười lớn lên. Một cô bưng lại một cái khay trên có đặt một bộ y phục bằng gấm hảo hạng.

Quách-Tĩnh thấy có mấy cô gái đứng gần, mặc cỡ đồ đẹp, không dám thay áo quần.

Mấy cô gái thấy Quách-Tĩnh mặc cỡ đứng yên một chỗ, a lại cười to. Quách-Tĩnh thất kinh, nói rớt rít :

— Khỏi cần, xin các bà chớ mở vào, để mặc cháu.

Hồng-Thất-Công thấy bộ tịch Quách-Tĩnh, ôm bụng cười lớn. Mấy cô nàng cũng ôm nhau cười rộ nẩy. Quách-Tĩnh lại đặt lịch nhẹ chạy vào trong, xỏ vội vá thay xong cái quần cho đỡ ngứa.

Thay áo quần xong, hai thầy trò sánh vai nhau lững thững bước ra. Hai nàng áo trắng khác vừa đến, bưng một mâm rượu

và một mâm đồ ăn rất thịnh soạn và mời hai người đến một khoang khác, sang trọng lộng lẫy hơn nhiều, một cô lễ phép thưa :

— Lão gia cháu kính mời Hồng Lão tiên bối và Quách tiểu hiệp vui lòng coi tạm đồ ăn.

Quách-Tĩnh nhìn đôi lưòn mấy ngày, vừa thấy mâm cơm thì ruột gan như kiến bò, miệng chảy nước dãi, thêm chịu không nổi. Chàng đưa tay định đỡ nắp đậy. Hồng-Thất-Công ra dấu báo dừng, rồi quay sang bảo hai cô áo trắng :

— Lão già này bình sinh không quen được hậu hạ, xin hai cô cứ ra ngoài để hai ta tự tiện. Ngồi ăn mà có kẻ nhìn mồm, nuốt làm sao được.

Mấy cô nhìn chầu cười rồi lẳng lặng rút lui.

Hồng-Thất-Công quay lại bảo Quách-Tĩnh :

— Tĩnh con, chúng ta phải nhớ rằng Âu-Dương-Phong là đấng quái ác, nhiều mưu mô thâm độc. Vì vậy, chớ nên ăn của nó mà nguy. Ta ngồi qua mấy mớ ăn thấy hình như có bọ thuốc độc. Vậy, bây giờ ráng ăn cơm nhạt vậy nhé.

Tuy thêm quá, nhưng thầy thầy nói phải, Quách-Tĩnh rành nhận.

Hồng-Thất-Công bưng hồ lô tu một hơi rượu rồi ngồi lại. Hai thầy trò ăn cơm không nhưng vì đói quá, mỗi người luá một hơi năm sáu bát.

Hồng-Thất-Công cần thận đem mấy đĩa đồ ăn đồ dưới lòng thuyền, giả vờ đã ăn lờ đờ.

Quách-Tĩnh ngại cho số phận Châu-Bá-Thông nên hỏi Hồng-Thất-Công.

— Sư phụ, không biết Châu đại ca ra sao, liệu dữ thế nào, con lo quá.

Hồng-Thất-Công đáp :

— Lễ cố nhiên là đáng lo rồi đấy. Nghĩ lại thì lão Ngoan-Dông quả là nóng nôi và quả đại dột để làm độc kế của Tây-Độc.

Thình lình bức rèm cửa véo lên, một thiếu nữ áo trắng thò đầu vào và nói lớn :

— Châu lão gia bảo mời Quách tiểu hiệp lại khoản sau để bàn tý việc.

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn thầy, thấy Hồng-Thất-Công làm thính không có cử chỉ nào cản trở, chàng đứng dậy đi theo cô gái.

Lúc bấy giờ gió thổi mạnh hơn, nên sóng càng thêm lớn. Chiếc thuyền tuy to lớn, năm sóng sừng như một quả đồi, nhưng cũng bị nhồi lên nhồi xuống và nghiêng lắc lưòn hoi.

Quách-Tĩnh xam xúi đi theo cô gái. Chẳng dè ý thấy nàng
ấy bước đi gót sen thoắt thoắt, tỏ ra người cố biết võ nghệ.

Khi đến gần sau lán, nàng đứng bước, còn rên nhón qua rèm
cửa, đưa tay gõ nhẹ 3 cái rồi mới dám bước vào và thưa :

— Dạ, có Quách tiểu hiệp đến.

Rồi nàng đưa tay khoát ra dấu lại.

Quách-Tĩnh nghe theo bước vào khoang.

Tức thì cánh cửa đóng ập lại kín mít.

Chàng đảo mắt nhìn quanh không thấy bóng một người nào,
trong lòng đang ngạc nhiên, vội hỏi :

— Châu đại ca, anh đâu rồi ?

Bóng đầu Tây-Độc từ cửa bên cạnh bước vào và thuận tay đóng
cửa lại ngay.

Quách-Tĩnh chưa kịp hỏi thì Âu-Dương-Phong đi xông tới
chộp vào cổ tay, đứng ngay mặt trước.

Quách-Tĩnh vừa há miệng hỏi thì Tây-Độc đã tấn công bất
ngờ, Quách-Tĩnh không kịp đề phòng, hơn nữa vì Âu-Dương-
Phong xuất thủ nhanh quá sức nên không thể nào né tránh kịp.

Quách-Tĩnh cảm thấy như cặp kim sắt đã bóp chặt vào cổ tay,
cổ vẫy vùng mãi vẫn không sút ra được.

Âu-Dương-Công-tử đứng sau lưng, thấy chủ đã nắm được
Quách-Tĩnh, vội lịch mình xông tới, rút kiếm đi vào bụng Quách-
Tĩnh bước đứng im.

Quách-Tĩnh bừng mắt đứng như pho tượng, tay chân tê buốt
không cử động được. Chàng chưa hiểu chủ châu Tây-Độc muốn
âm mưu gì đây nữa.

Chợt Âu-Dương-Phong cười lớn nói :

— Châu-Bá-Thông đánh cuộc nếu thua là thì phải tuân theo
yêu sách của ta. Nhưng ta có đưa một điều kiện nó lại chẳng chịu.

— Mà ý cô biết việc gì không ?

Quách-Tĩnh làm thinh không đáp, Âu-Dương-Phong nói tiếp :

— Ta báo lâu Ngươn-Đông đưa ta xem hai tập « Cửu Âm Chơn
kinh », thượng và hạ, nhưng hắn nhất định không chịu trả lời.

Quách-Tĩnh suy nghĩ :

— Mà ý hỏi một điều không thể được. Đại ca ta đời nào thẹn
giáo cho mi mà hỏi.

Chàng hỏi lại :

— Thế đại ca tôi đâu rồi ?

Âu-Dương-Phong nói :

— Lúc đầu hẳn đã đánh cuộc cũng ta, người nào thua phải
làm theo ý muốn của người thắng. Nếu chống lại sẽ thả xuống nước
cho cá ăn thịt.

Bây giờ hẳn nuốt lời, buộc lòng ta phải thi hành đúng theo
lời cam kết.

Đó cũng là điều vạn bất đắc dĩ chứ sao có thích như vậy đâu.
Quách-Tĩnh hồn vía lên mây, tâm thần hỗn loạn, vội ập ứng
mấy tiếng.

— Trời ơi, Châu đại ca đã... đã... bị...

Chàng vận sức vào hai chân, cố tung lên để chạy. Nhưng Âu-
Dương-Công-Tử bỗng đi mạnh mới kiếm vào lưng Quách-Tĩnh.

Âu-Dương-Phong đưa ra một tập giấy, một cây bút và chỉ
nghiên mực trên bàn thờ :

— Bây giờ chỉ còn một mình mi là thuộc hết hai cuốn kinh ấy.
Ta xem mi như cuốn « kinh sống » vậy. Nếu biết điều nào chép
lại cho ta xem, ta sẽ tha cho khỏi chết.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới chợt hiểu. Té ra lúc còn trên Đào-
Hoa đảo, Âu-Dương-Phong cố mời mọi người qua thuyền hẳn và
hắn cố bám sát thuyền ta để cứu thoát. Té ra cũng không ngoài
dụng ý đoạt Cửu Âm Chơn-kinh, ô, quả là thâm hiểm, ác độc.

Chàng lúc đầu không chịu.

Âu-Dương-Phong làm thinh. Âu-Dương-Công-tử nói :

— Mà ý và lão ăn mày chín ngón đã hưởng mấy món đồ nhậu
của ta đấy. Trong đó có trọn độc dược rồi. Nếu trong ta tiếng
đồng hồ không được ta giải độc thì cũng phải theo lão họ Châu
xuống thủy phủ cho rồi.

Muốn cứu mạng hai thầy trò thì hãy khôn hồn chép kinh cho
chúng ta.

Quách-Tĩnh giật mình nghĩ bực :

— Sự phụ tính tề thất. Nếu ông ấy không thấy xa và cận, gần
thì đã trúng độc rồi còn gì.

Thấy chàng làm thinh ra vẻ tự lự, Âu-Dương-Phong đồng lời
dễ dằn :

— Cuốn kinh mi thuộc lâu lâu, cứ nhắm mắt chép lại không
mấy chữ. Chẳng đó chẳng những được giải độc mà còn tha hồ
sung sướng. Thôi, chép đi cho rồi, suy nghĩ làm gì nữa.

Quách-Tĩnh cương quyết đáp lớn :

— Bọn bầy đã sát hại Châu đại ca tức nhiên đối với ta thù sâu bở. Đời nào ta lại đi chép kinh hộ cho kẻ thù. Ta bị bắt, muốn giết tùy ý. Ta đã không phục, thì bọn mi có dọa nạt hay dụ dỗ đến bực nào cũng không kết quả gì đâu. Thời đưng có hy vọng hão nữa.

Au-Dương-Phong hừ một tiếng, rồi giả mặt đạo đức khen Quách-Tĩnh :

— Mi còn trẻ mà đã có tinh thần bất khuất đáng khen. Nhưng hãy nghĩ lại, tuy mày không sợ chết, nhưng mày đưng hại lây đến Hồng-Thất-Công sư phụ mày nữa.

Đầu sống hay chết, hạng người có nghĩa như mi có bao giờ bỏ thây cho được.

Quách-Tĩnh chưa kịp trả lời, thỉnh linh thấy tấm ván phía sau khoang thuyền rung động, bật tung đi mất, và một vôi nước mạnh không thể tả, xối thẳng vào mặt Tây-Độc.

Tây-Độc đoán biết chắc là Hồng-Thất-Công đến gây sự nên lánh qua một bên. Bỗng thấy Hồng-Thất-Công hai tay xách hai thùng nước biển tạt mạnh vào phía hắn như hai vôi rồng.

Cứ nhìn hai vôi nước xanh biết xẹt ào ào, sức mạnh ò ạt, nếu trúng phải một người thường, nhất định phải chết ngay. Như thế đủ thấy công lực của Hồng-Thất-Công đời nào biết chừng nào.

Tây-Độc không thể điềm nhiều được.

Hắn vội nhảy lùi ra sau bốn bước, nhưng tay vẫn xách Quách-Tĩnh, bám đúng ngay mạch máu của chàng, không cho cử động.

Thỉnh linh vào thuyền chuyển động rần rần, nước từ ngoài vun vút bắn vào như hoa cải, sức mạnh khủng khiếp.

Trong chớp mắt, Hồng-Thất-Công đã thò tay vào chụp nơi gáy Au-Dương Công-tử, diềm huyết, và xách vọt đi như diều xốt gà con.

Nhảy ra ngoài rồi, Hồng-Thất-Công cười lớn bảo :

— Au-Dương-Phong, mấy lúc này mấy đùng đủ gian kế để lừa ta và uy hiếp Quách-Tĩnh. Nhưng ở đời việc gì cũng có số mạng. Dầu mi có rạch mảnh đũa đầu cũng không làm sao hại bọn ta được.

Au-Dương-Phong thấy thẳng cháu yêu quý đã lọt vào tay Hồng-Thất-Công thì kinh sợ rụng rời, nhưng hắn cũng rần lăm lăm thỉnh cười đáp :

— Hồng đại ca, chắc anh muốn cùng tiểu đệ so tài cho vui chứ gì ? Muốn vậy thì bọn mình cho thuyền ghé vào bờ để cùng

nhau đượt vài keo giải trí cũng được. Để lúc nào cũng xin tuân theo ý của đại ca.

Hồng-Thất-Công cười ha hả đáp :

— Ta cảm ơn người đi có lòng thương yêu chiều chuộng đến học trò ta. Vừa tiếp nó mà ăn căn tay bắt mặt mừng không rời nhau nửa bước. Hãy buông hắn ra ngay !

Au-Dương-Phong đánh trống lảng nói :

— Anh làm chừng cho, tôi và Lão Ngoan-Đông cá với nhau. Nay tôi đã thắng hẳn mà hắn lại nuốt lời không tuân theo ý tôi. Vậy anh là người giám cuộc, nên xử trí bằng cách nào đây ?

Hồng-Thất-Công gạt đầu nói :

— Ừ, phải rồi ! Nhưng Lão Ấy đầu rồi ?

Au-Dương-Phong chưa kịp đáp, nhưng Quách-Tĩnh quả đầu xót và nóng lòng vì người hạn giả chỉ thân đã cướp lời hết lớn :

— Hắn đã ném Châu đại ca xuống biển rồi còn đầu nữa.

Hồng-Thất-Công nghe nói rùng rợn, vội vàng xách Au-Dương-Công-tử phi thân nhảy vọt lên mũi thuyền, phóng mắt quan sát khắp vùng biển rộng xung quanh, chỉ thấy sóng cuộn lờ lờ, mênh mông bát ngát, mà không thấy hình bóng của Châu-Bá-Thông ở đâu hết.

Au-Dương-Phong thấy cháu mình đã lọt vào tay Hồng-Thất-Công thì lo lắng quá, chẳng dám búa sách Quách-Tĩnh nữa. Hắn buông tay trả tự do cho Quách-Tĩnh rồi nói lớn :

— Quách thế huynh công phu còn non lắm, vì mức đào luyện chưa được bao nhiêu. Vừa rồi ta thử sức cho biết chỗ không có dụng ý nào khác. Vậy thế huynh cố tập thêm mười năm nữa để đủ tài thi thố với đời.

Quách-Tĩnh đang để hết tâm tư vào số mạng của Châu-Bá-Thông, đâu có để ý đến lời nói của Tây-Độc nữa. Khi vừa được hắn buông ra chàng vội phi thân nhảy vọt lên cột buồm, nhìn trông bốn phía để xem thử may ra thấy bóng của đại ca Ngoan-Đông đang lặn ngụp đầu chằng.

Hồng-Thất-Công thấy đối phương đã thả đệ tử của mình rồi thì vùng tay ném Au-Dương công tử ra sau lái như một bó đé và hét to :

— Lão Tây-Độc, ngày nay người đã hạ sát Châu-Bá-Thông tức nhiên đã gây thù công toàn thế Toàn-Chân Giáo-Phái.

Rồi đây Toàn-Chân Thất-Tử và bao nhiêu cao thủ phái này

sẽ tìm gặp người để thanh toán hậu thù. Người đi gây ra nghiệp chướng thì phải chịu hậu quả mà giữ lấy mạng mình đây.

Âu-Dương công tử bị Hồng-Thất-Công ném nhào trong xô thuyền, vợ vàng vụn sức gương lại để khối té nặng rồi lồm cồm ngồi dậy, hai tay phải áo quần, trong lòng ngấm nghĩ:

— Lão ăn mày xem như vậy mà sức mạnh đáng sợ quá? Nhưng đâu mà có tài giỏi đến đâu cũng chỉ ráng sống đợi một thời gian nữa người nữa thôi? Khi độc được thâm vào đúng mức, mi sẽ thấy. Dầu có tiên, phật cũng phải lìa ra mà chết chứ đừng có xưng thân ăn mày?

Hắn nhìn mình cả hai đôi bụng, tất đã ăn hết mấy món ăn có tâm độc rồi.

Âu-Dương-Phong cũng cười lớn và nói:

— Bây giờ khỏi cãi nhau nữa. Chết sau, khi độc được ngấm rồi, mi sẽ biết tài của ta nhé.

Hồng-Thất-Công đáp:

— Hay lắm. Nhưng trước khi ta nhắm mắt, cũng cho chiếc thuyền này tan nát để chú cháu mi cũng uối gót theo ta cùng chầu thủy chúa luôn thể.

Thật quái chỗ mà, xáo quyết không biết đâu mà lường.

Âu-Dương-Phong chỉ đứng như Hồng-Thất-Công cười một tràng dài, không nói lại, rồi quay mình chun vào khoang.

Quách-Tĩnh đứng dựa vào cột buồm, nhìn trên mặt biển hàng nửa giờ, lòng buồn không kể xiết. Chàng đem câu chuyện bị Âu-Dương-Phong bức sách thuật lại cùng Hồng-Thất-Công

Hồng-Thất-Công lắng tai nghe. Khi nghe xong câu chuyện của Quách-Tĩnh, ông mới suy nghĩ và bảo Quách-Tĩnh:

— Ta thừa hiểu tên Âu-Dương-Phong, bản chất vô cùng tham lam, nếu muốn cái gì thì nhất định bám theo cho kỳ được.

Nếu không có cửa ám chơn kinh đời nào nó chịu thả con ra được. Rồi ông lại nghĩ bụng:

— Hay là ta bảo Quách-Tĩnh chép đại cho rồi. Người còn thì của đó, mất đi đâu mà lo.

Con thuyền cứ vùn vút tạt chỉ hướng Tây chạy như bay. Nếu cứ theo tốc độ này thì chỉ vài ngày là cập bến được rồi.

Hồng-Thất-Công ngại Âu-Dương-Phong đầu độc cho nên đích thân vào bếp nấu lấy cơm. Hai thầy trò bắc ăn qua loa một ít để lấy lót qua ngày, tuyet nhiên không dám sờ đến các thức ăn của hắn.

Rồi bất kỳ ngày hay đêm hai thầy trò thay phiên nhau kể ngủ người gác, vì sợ chú cháu Âu-Dương-Phong có âm mưu ám sát.

Qua ngày hôm sau, xem chừng đã đúng mức thời gian cho thuốc ngấm, hai chú cháu Âu-Dương-Phong thức thớm coi chừng, mà thấy hai người vẫn còn sống mãi, Hồng-Thất-Công cứ nằm ngủ phây phây ngày vắng như sấm.

Âu-Dương-Phong đoán có lẽ nhờ nội công thâm hậu, nên thuốc chưa đủ sức vật liền, phải chờ thêm nữa.

Một chập sau thấy trong khoang thuyền im lìm không một tiếng động. Âu-Dương-Phong mừng rỡ, tưởng cả hai đã đứt ruột chết rồi, nên rón rén đi lại lấy tay soi một lỗ nhỏ vào vách ván, nhìn vô phía trong.

Lạ quá, hai người vẫn sống, đang ngồi thăm thẳm thì nói chuyện nhỏ nhỏ.

Tây-Dộc ngạc nhiên quá sức, nghĩ bụng:

— Thuốc này toàn bằng độc rắn do chính ta bào chế, hiệu nghiệm như thần. Thế mà tại sao bọn nó chưa chết? Hay là nó đã đoán trước ý mình, không ăn chẳng?

Nếu vậy thì ta bố trí keo khác. Đời nào mình chịu thua non. Ta sẽ có một cách khác ruồng tay hai thầy trò hắn.

Nhưng hãy chờ thêm độ một giờ nữa rồi sẽ hay.

Trong lúc này, Hồng-Thất-Công đang bàn với Quách-Tĩnh về người kẻ vì chức Bang chủ ăn mày.

Hồng-Thất-Công thấy mình đã tuổi cao tác lớn, nên có ý muốn chọn Quách-Tĩnh thừa kế làm bang chủ khắp cái toàn quốc. Câu chuyện bàn bạc lúc đầu đang ở trong vòng ri tại tâm sự, dần dần đã đến chỗ hào hứng. Hồng-Thất-Công cao hứng nói oang oang rất lớn.

Ông chép miệng than rằng:

— Thấy chỉ tiếc một điều là con không thích làm cái nghề ăn mày xấu tên này. Thật ra, làm bang chủ khắp cái có lẽ còn sung sướng hơn cả Hoàng-đế đương thời

Khi nào đói thì xin của thiên hạ, lúc mệt thì nằm dưới gốc cây ngủ khi, thung dung tự tại, chẳng đũa nào động chạm đến mình dưới tay hàng triệu đệ tử, nhất hồ bá ứng, khoái nhất là mình khỏi phải lệ thuộc vào ai, không phải như bọn quan lại sống một cuộc đời vào luồn ra cúi, khúm núm kẻ nể.

Thầy tiếc rằng cứ như tài năng và tư cách như con, chẳng

những trong giới Ấn mà không một kẻ nào bì kịp, mà dám chắc trên khắp thiên hạ cũng không có một thanh niên nào được một đức độ cao thượng, nghĩa khí như con.

Thầy nói thật, nếu con không cầu nộ, nhận kế vị cho thầy thì thầy sẽ truyền lại tuyệt kỹ «đá cầu bông pháp» của thế giới Ấn mà đã lưu truyền hàng bao nhiêu thế kỷ cho các vị bang chủ. Chẳng đó con sẽ chiếm địa vị độc tôn trong giới khất cái và cũng là một «thần Ấn mà» trên thế gian này nữa.

Thấy Quách-Tĩnh trầm ngâm suy nghĩ, Hồng-Thất-Công tưởng đệ tử mình đã hiểu lòng nên nói thêm:

— Con nghĩ xem, Ấn mà có nhiều cái thú mà người đời không ai có. Chẳng nộp thuế làm tân cho ai, chẳng sợ trộm cắp. Ra đi không bận tâm xe cộ, đó đặc quyền phước, cũng chẳng cần ai hộ vệ. Ai thích mình cho Ấn nhập thì cứ chén cho phủ phê. Nếu không thì thì bọn nhà giàu bắt nhân làm cho một mẻ Ấn uống thỏa thích rồi phảu phát cho đám dân nghèo, đói kém. Như vậy chẳng những đã no bụng mà còn khỏi lòng. Con thấy có sung sướng hay không?

Hơn nữa, mình có làm gì cũng kẻ xác, có đũa nào đi nhờ công thừa gởi khiêu nại gì tên Ấn mà.

A, ta nhớ lại cái ngày rời lục địa đi ra Đào-Hoa đảo làm mối vợ cho con, thầy đi hỏi suốt bên nhưng không một ai thuận chỗ vì chúng khiếp sợ uy danh của lão Đông-Tả Hoàng-Dược-Sư.

Sau cùng, một ngư phủ nhà thầy bộ tịch của thầy và bàn tay thiếu mất một ngón thì biết ta là «Giữ chỉ thần cái» nên đã hết sự tình nguyện chờ thuyền chở không, chẳng lấy một xu nào.

Con nghĩ xem, nếu thiên hạ không mền phục mình, làm gì có sự đối xử đặc biệt như vậy. Dầu làm Ấn, làm chúa hay làm Ấn mà, miễn được thiên hạ mền phục, trọng vọng là sung sướng rồi. Đâu có cần hình thức bề ngoài phải không?

Câu chuyện giữa hai thầy trò đang ngon trên thềm Huh có tiếng bộp bộp nổi lên vang dậy, hình như có ai vác búa đập vào ván thuyền ngay chỗ Hồng-Thất-Công đang nằm dựa.

Hồng-Thất-Công vội vàng ngồi dậy hét lớn:

— Thằng Tây-Độc chơi xấu, sai người đục phá cho nước tràn vào khoang thuyền mình đây rồi!

Rồi quay tại Quách-Tĩnh ông bảo:

— Chúng ta mau cướp lấy chiếc thuyền con đang treo ở cạnh thuyền.

Thất-Công vừa nói dứt câu, bỗng một nhát búa đánh lệt một tấm ván, rồi có một thứ tiếng rì rì vọng vào. Không phải tiếng nước chảy mà là tiếng rần rồ kêu! Rần rồ nhiều quá, có hàng mấy chục con quân quạt tuôn vào.

Tức thì Hồng-Thất-Công vung tay một cái, mấy chục mũi kim xoè bay ra ghim vào đầu bầy rần rồ. Chúng lờng lờng dấy dựa một lát nằm chết đầy khoang thuyền.

Quách-Tĩnh nhớ đến Hoàng-Dung, nàng cũng có tài ném kim mành thiên hoa, nhưng so với sư phụ còn thua sút nhiều lắm.

Chàng thấy rần hoảng hốt, nhưng nhớ đến tài ném kim của sư phụ cũng yên lòng đôi chút.

Nhưng tiếp theo bầy rần rồ, lại có một đàn rần màu xanh biếc rần rộ kéo tới, vừa đi vừa huýt nghe rộn người. Nhưng số nào đến gần đều lẩn ra chết liết.

Tiếp theo đó, bọn xà phu liền huýt sáo reo lên như thúc giục bầy rần khác lại nối đuôi nhau chun vào mỗi lúc càng đông thêm.

Hồng-Thất-Công vung tay, kim bay loang loáng, rần cuộn khúc vào nhau mà chết, chông chắt trước mặt, ông thích chí thét lớn:

— Thằng Tây-Độc giúp búa cho ta luyện cách phóng kim, khoái quá. Cứ lùa vào hết đi, đừng có rút lui nửa chừng khó chịu lắm đây.

Nhưng một chập sau, Hồng-Thất-Công thò vào bọc thấy chỉ còn một trâm mũi kim, mà rần thì mỗi lúc càng nhiều, hết lớp này tới đợt khác không ngừng, bề lớp trước trúng kim chết, lớp sau cứ bò lên xác mà vào. Số kim còn có hạn mà số rần thật vô tận, tình hình có vẻ đang nguy ngập.

Hồng-Thất-Công đang suy nghiệm tìm cách chế ngự bầy rần, bỗng dưng từ phía trên đầu nghe phụt một tiếng rất to, hai mảnh gỗ lớn bật tung ra và một luồng gió lạnh thổi tốc xuống ngay đầu, ập thẳng vào người Hồng-Thất-Công vô cùng ác liệt.

Quách-Tĩnh đứng bên cạnh thầy, thấy có tiếng gió đã biết ngay có người đánh lên, chẳng vội vàng vận sức, vung tay đánh bật lên một quyển mới bay được đôn dịch sang một bên.

Nhìn kỹ lại, kẻ đó là Tây-Độc Âu-Dương-Phong.

Âu-Dương-Phong thấy Quách-Tĩnh còn nhỏ mà đủ sức đánh bật được quyển mình cũng thất kinh và ngăn cho nội lực của hắn, y hừ một tiếng, bước ngay qua trước mặt Quách-Tĩnh rồi vung tay chém bặt ngay một đôn.

Quách-Tĩnh thấy thế đòn quá ư hiểm ác, không dám công nhiều chống đỡ, chàng vội xúi cánh tay trái rồi đòn tay phải đánh chèn vào mạn sườn của đối phương.

Au-Dương-Phong ngại Quách-Tĩnh thọc trúng sườn mình, nên vội thu đòn lại một chút rồi ngoắt bàn tay như một cái dao chặt mạnh vào cổ tay Quách-Tĩnh.

Quách-Tĩnh thấy cần phải án ngữ tại cửa để khỏi lọt ra ngoài đâm trúng rân đang lúc nhúc dẫy thuyên, nên chàng vội vàng thu tay trái tránh đỡ đòn ấy, đồng thời hơi tay phải tấn công Tây-Độc chứ không còn e dè như trước nữa.

Quách-Tĩnh liên tiếp tung ra nhiều đòn hết sức mãnh liệt, cứ một tay đỡ là một tay tấn công liên, quyền thuật biến chuyển theo lối «Tả hữu phân tâm bác kích» khiến cho Tây-Độc cũng phần vùn chưa nhận xét được ngón đòn.

Thừa dịp Tây-Độc đang phân tâm, lập tức Quách-Tĩnh tung ra cùng hai đòn một lúc.

Nhưng mặc dầu Quách-Tĩnh cố biến đổi, hay xử dụng thế nào cũng chỉ gây áp lực nhất thời mà thôi. Thật ra từ bản lĩnh đến công phu, Quách-Tĩnh vẫn kém Tây-Độc quá xa nên chưa phải là tay đối thủ của hắn được.

Chàng chỉ thắng thế được trong giây lát mà thôi.

Nguyên suốt mấy mươi năm nay, Au-Dương-Phong đã được thiên hạ liệt vào hạng võ sư và tôn là một tay trong võ lâm ngũ bá, vang danh khắp giang hồ. Nhưng hôm nay hắn đã chiếm lợi thế từ trên đánh xuống trong lúc đối thủ phải vừa chống đỡ vừa loay hoay lo sợ bị lọt xuống hầm rân, mà vẫn không hạ nổi một thanh niên như Quách-Tĩnh, đến nỗi bị chàng đưa vào cái thế bị động, thật là một chuyện hết sức vô lý, không thể ngờ được.

Nhưng thời gian hồ ngộ không bao lâu, Au-Dương-Phong đã nghĩ ra lối phá thế «phân tâm hợp kích» của Quách-Tĩnh ngay.

Vừa lập môi miệng thật to, hai tay đưa thẳng ra trước. Quách-Tĩnh chỉ có một tay chống lại không nổi, bị đẩy lui ra sau gần sát vào đồng rân độc.

Hồng-Thất-Công thấy vậy là lớn:

— Thật không ngờ Tây-Độc Au-Dương-Phong hôm nay không đánh nổi tên đệ tử của ta, xui hổ quá!

Vừa nói, Hồng-Thất-Công vừa tung người bay vút lên cao, xử dụng tư thế «Phi long tại thiên» quá khỏi đầu hai người, đưa chân đá Au-Dương-Công-tử đứng cách đó mấy thước, lún lổng lổc

như một quả cầu. Hồng-Thất-Công quay luôn cùi tay phải một vòng đập trúng vào lưng Tây-Độc một đòn, khiến cho hắn phải lướt qua một bên. Nhờ đó đã hòa giải được áp lực của hắn, giúp Quách-Tĩnh thoát nạn.

Quách-Tĩnh thấy vậy mừng rỡ nghĩ:

— Thấy mình xuất thế như rồng thiêng, dù sức đánh trúng được Au-Dương-Phong Tây-Độc rồi. Còn Au-Dương-Công-tử, trong lúc còn bị nội thương chưa khỏi, đầu chống nổi lại mình. Như thế thì nếu cứ sát cứ, thấy trở ra đã chiếm phần lợi thế rồi.

Tin tưởng vào yếu tố ấy, Quách-Tĩnh thấy tinh thần vô cùng phấn khởi và sinh lực hồng tăng tiến gấp bội.

Chàng ra sức trở tài, tung quyền, phóng cước như mưa sa bão táp, tấn công Tây-Độc không ngừng.

Phía sau, Hồng-Thất-Công cũng đem hết tuyệt kỹ công phu đánh tới tấp, đồng thời đưa mắt quan sát bốn bề.

Thình lình thấy mấy con rắn lớn quăng mình muốn đập vào chân Quách-Tĩnh, Hồng-Thất-Công vội thét lớn:

— Tĩnh nhi, nhảy lên cho mau!

Thét xong, ông dồn hết kinh lực đánh bạt vào trước, hóa giải tất cả mấy thế của Au-Dương-Phong,

Trước lối xuất thủ quá ác liệt của Hồng-Thất-Công, đồng thời bận Quách-Tĩnh tấn công trước mặt, buộc lòng Tây-Độc phải thu người tránh qua một bên, nhờ đó Quách-Tĩnh mới phi thân nhảy được lên cao tránh mấy con rắn hồ mang đang cắn cổ, bạnh hậu, chực mổ vào chân.

Hồng-Thất-Công vừa đánh vừa chửi:

— Thành Tây-Độc quả đồ chó má không biết xấu hổ. Nhảm không đủ sức đánh với ta thì thôi, lại hèn nhát nhờ sức vật giúp sức cần hậy. Như vậy mà còn vênh vang khoe giỏi với ai nữa.

Tuy miệng nói cứng cỏi, nhưng trong lòng Hồng-Thất-Công đã thấy chán ngán vì hàng ngàn rắn độc đủ cỡ đang lao nhao lên nhúc nhứ lướt kéo tới, mồm kêu riu rít nghe rợn cả tai, óch cả xương sống.

Ông múa cây gậy trúc xanh rít lên vù vù, đánh tả đập hữu, mỗi lúc xuất thủ hàng chục con rắn bị đập đầu lún ra chết.

Nhận thấy nếu cứ kéo dài càng lâu càng nguy hiểm, nên Hồng-Thất-Công một tay múa gậy đập rắn, một tay nắm áo Quách-Tĩnh, tung người bay vút lại bên cột buồm cao nhất.

Au-Dương-Phong thất kinh nghĩ bụng :

— Ô, nếu để hai đứa hần leo lên cột buồm thì làm sao bứt sách nổi.

Vì vậy nên Tây-Dộc cố sức cầm chừa hai người lại. Nhưng Hồng-Thất-Công đã tiến đoán trước mở ấy rồi, cho nên ông vung tay xóc ra như lười-đầu chém vô, vô vào mặt Tây-Dộc khiến hần phải thối lui né tránh.

Quách-Tĩnh vội xông vào tiếp sức.

Hồng-Thất-Công hét lớn :

— Ai bảo mi đấy, lui ra xa mau, để nó mệ ta. Leo lên cột buồm trước đi.

Quách-Tĩnh lễ phép thưa :

— Xin sư phụ cho con được chiến đấu để trả thù cho Châu đại ca.

Hồng-Thất-Công hét lớn :

— Rắn, rắn, leo mau.

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn xuống, thấy dưới chân hai thầy trò có cả một bầy rắn đang cuộn xung tới làm dữ. Chúng chẳng dám ham đánh, dự định leo lên cột buồm, thỉnh linh có tiếng gió lộng từ sau vút tới, Quách-Tĩnh đưa tay ra bắt được một chiếc lăng chằm của Au-Dương-ông-tử phóng lên.

Quách-Tĩnh tay nắm chiếc phi lạng chằm, nhón mành vợt đen ôm được cột buồm. Thỉnh linh có tiếng gió rít tới nữa, Quách-Tĩnh liền ngửa ra sau ném chiếc phi lạng chằm vừa bắt được về hướng Au-Dương-ông-tử. Hai mũi ám khí chạm mạnh vào nhau kêu xoảng một tiếng rồi mỗi cái văng đi một nơi, rơi xuống biển hết.

Quách-Tĩnh rành tay ôm cột buồm thoăn thoắt leo lên không mấy chốc đã đến hơn phân nửa.

Au-Dương-Phong biết ý Hồng-Thất-Công cũng muốn leo theo nên tăng gia sức tảo công thêm để cản trở.

Quách-Tĩnh ôm cột buồm như thân lắn đeo cột đình, đưa mặt nhìn xuống thấy bầy rắn bò đến gần chân của thầy thì hoảng kinh la lớn :

— Sư phụ xem chừng rắn cắn chân.

Rắn chồm tới tay đề dẫn xuống dưới. Trong khi ấy, Hồng-Thất-Công phi thân nhảy lên cao, tung cước đá mạnh vào mặt Tây-Dộc.

Quách-Tĩnh vừa thoát xuống nửa chừng, thấy Hồng-Thất-Công nhảy lên vừa tung tay nắm lấy cây gậy trúc, lòi thầy lên.

Hồng-Thất-Công chỉ vươn mình một cái, toàn thân như một con phượng hoàng cất cánh vút lên cao. Khi Quách-Tĩnh leo đến ngạch buồm thì đã có tiếng Hồng-Thất-Công cười từ há phía trên đầu rồi.

Thấy hai người ngồi trên cao đánh xuống vô cùng thuận lợi, Au-Dương-Phong không dám mạo hiểm leo lên, vì sợ bề đầu, hần bên nghĩ sang kế khác cũng độc ác không kém, nên quát lớn :

— Được lắm, chúng bay cứ ngồi yên trên đấy mà hóng mát. Quân bay đâu, trở lại chớ chạy về hướng Đông lập tức.

Thuyền phu tuân lệnh, kéo dây lèo bắt máy mái chèo, lập tức cả mấy lá buồm kêu cọt kẹt xoay chiều, bợc gió tiến thẳng về hướng Đông lập tức.

Gió lộng thuyền xuôi, xé sóng lướt trùng dương như tên bắn.

Thấy trò Hồng-Thất-Công ngồi trên ngành buồm, đưa mắt nhìn xuống phía dưới, thấy rắn đã xúm xít lúc nhúc dưới chân cột buồm cất đầu nhìn lên chờ đợi hai người.

Nguyễn xứ Tây-vực, dẫn chúng phẫn nhiều sóng băng nghề chài lưới cho nên đứng thuyền rất nhiều.

Chiếc thuyền của Au-Dương-Phong thuộc về loại chiến hạm hay soái thuyền.

Vì thuyền quá lớn, không thể cập bến được. Mỗi khi muốn lên bờ thì dùng những thuyền nhỏ có đeo sào hai bên hông soái thuyền.

Sào thuyền này có hai lái và năm cột buồm. Chiếc cột buồm chính đứng giữa cao hơn ba mươi thước, lá buồm căng ra rộng hơn mẫu ruộng.

Mỗi lá buồm có năm sườn ngang để căng vải, sườn nào cũng dài và lớn, vô cùng chắc chắn, chân chôn chặt vào sườn thuyền, đóng đinh ốc vào long cốt như răng rồng trong xương hàm.

Hồng-Thất-Công đưa đé từ lên cột buồm để lánh rắn thật vô cùng bảo đảm và thuận lợi. Phía dưới, cột buồm lạng bóng như thoa mỡ, rắn không thể nào bám vào để leo lên được. Nếu có con nào ráng lên được đến đây sẽ bị hai người dùng tay phát gió đánh ra cũng đủ văng ngay xuống liền.

Chiếm được vị trí thượng phong rồi, Hồng-Thất-Công liếc mắt

trông thấy chủ châu Âu-Dương-Phong đứng yên, mặt mày ó rú như hăm mặt gà. Ông đặc chi vừa đấm bầu rượu tu luôn một hơi rồi lê nhẹ hát khúc «liên hoa lạc» của bài «hành khất xia tiên» để chọc ghẹo và trừ người hai đứa.

Nhưng một chập sau, Hồng-Thất-Công lại suy nghĩ và lo ngại:

— Minh có đặc thế bất quá cũng trong chốc lát mà thôi chứ đâu có lâu dài được. Nếu chọc xung nó, nó có thể cưa hay đánh gãy cột buồm này thì thầy trò mình đâu còn chỗ dung thân tránh trận.

Ồ, mà nguy thật! Nếu mình ngồi trên này nhìn xuống bọn chúng nó cứ giống thuyền hết chày Đông rồi chày Tây, hết đi ngang rồi đi dọc, ngày này sang ngày khác, mình nhìn đôi sao nổi. Hơn nữa cứ mỗi bữa chủ châu nó đem rượu ngon thật béo ra dưới chân mình phê phỡn đánh chén thì làm sao, nhìn thêm được?

Trời, cái lý Âu-Dương-Phong quả là ác độc, độc nhất trần gian.

Nhưng mặc dầu ở hoàn cảnh nào, Hồng-Thất-Công vẫn giữ cái tánh hăm vui và khôi hài cố hữu của mình, không bao giờ ngại chết mà buồn.

Ông muốn tìm cách chọc xung Âu-Dương-Phong cho bỏ ghét nên bảo Quách-Tĩnh leo lên gần mình và bảo:

— Tĩnh con, thầy trò mình rót chút rượu ngon tặng đãi chủ châu Tây-Độc lấy thảo nhè.

Quách-Tĩnh nghe nói ngạc nhiên chẳng hiểu thế nào. Chẳng đang suy nghĩ và chờ thầy giải thích, thì Hồng-Thất-Công đã khloột vật áo gấm rồi xăn quần, miệng cười hí hí.

Âu-Dương-Phong vừa trông thấy vội vàng la lớn:

— Lừa rắn xa ra mau lên.

Vừa quát, hán phi thân nhày vội đi xa mấy trượng. Như vậy nên người hán không dính nước dãi của thầy trò Hồng-Thất-Công Âu-Dương công tử không ngờ, đứng nhìn. Đến lúc hán chợt hiểu thì nhảy không kịp nữa. Mặt và cổ của hán đã nhận một tia nước dãi mùi khai nồng nực, chịu không nổi.

Âu-Dương công tử vốn là một tay ưa sạch sẽ hoa hộc huê dụng, nay bỗng nhiên hứng nước dãi vào đầu thì hứng giận đến cực độ, chưa biết làm sao để phục thù.

Nhưng hán chợt nghĩ rằng mình vốn kỵ nước dãi, nên vội hội thúc bọn xà phu đuổi đi nơi khác.

Bọn này vội vàng dùng gậy làm dấu và huýt gió đuổi rắn phân tán ra khỏi chân cột buồm ngay. Nhưng có mấy chục con dẽ hừng nước dãi, ngã lăn ra lợng lợng.

Nguyên loại rắn này do Âu-Dương-Phong tôn bao nhiêu công phu nuôi dưỡng đào luyện trong hang độc tận trên đỉnh Bạch-Đà Sơn. Chúng nó giao cấu hỗn tạp, sanh ra nhiều thứ rất lạ lùng vừa mạnh vừa độc, vừa khôn ngoan. Nhưng điều tối kỵ đối với chúng là nước dãi của người ta. Nếu bị dính nước dãi, chúng nó cũng đau đớn chẳng khác nào địa bị ngâm vôi. Vì vậy cho nên mấy chục con rắn độc lợng lợng giật mình kêu riu riu, phun nọc độc, đâm bổ vào bọn rắn khác, đuổi bắt lung tung.

Bọn xà phu phải hết sức lo ngại và dùng gậy gạt chúng ra một chập lâu mới giữ được trật tự.

Thầy trò Hồng-Thất-Công vọt vào trên cột buồm, không ngờ nước dãi của mình mà hiệu lực như vậy. Cả hai thích chí, nhìn chủ châu Âu-Dương-Phong và bọn xà phu lằng xằng lùa rắn thì thích chí cười lên sảng sảng.

Quách-Tĩnh đang cười, chợt nhớ đến Châu-Bá-Thông, bỗng chạnh lòng khóc thút thít và nghĩ bụng:

— Tội quá, nếu đại ca Ngươn-Đông còn sống, nhìn thấy cảnh này thì anh ấy vai sườnng biết bao. Tội nghiệp cho anh ấy đã bị bọn chúng đẩy nhào xuống bể chưa biết tánh mạng ra sao.

Sau này không biết bọn đệ tử Toàn-Châu có tìm để được báo thù hay không?

Vài giờ sau, trời đã sụp tối. Âu-Dương-Phong sai dọn tiệc ngay trên sân thuyền phía dưới chân cột buồm.

Đề trên người thầy trò Quách-Tĩnh, hán cho bày biện cách đó vừa đủ tránh tầm nước dãi của hai người, rồi truyền cho đem mỹ tửu hảo hạng mở nắp để tận phía đầu gió xông ra thơm phức, và mùi thức ăn còn nóng, khói bốc lên quyện đến tận mũi của hai người, cả hai đang đói bụng như cào, bỗng hít phải mùi thơm của thức ăn thì muốn bần rợn cả thân người, thêm rõ dãi, nhưng cũng rần rần hơi mà nhìn?

Cả hai, nhất là Hồng-Thất-Công vốn là bọm xấu chúng đói bày giờ ngồi đó mà hít hơi thì quả là một cực hình. Hồng-Thất-

Công thêm quý, không biết làm sao, cứ chấp chấp lại uống một cốc rượu cho bớt khó chịu. Không bao lâu, chiếc hồ lô đó không còn một giọt rượu.

Sau công, Hồng-Thất-Công bảo Quách-Tĩnh nên bịt mũi lại để khỏi ngửi mùi thơm, và dặn lớn:

— Khi nào mày cần đi đại tiện thì báo tao. Phen này, ta cho chú cháu họ Tây-Độc nếm mùi phân người cho biết.

Au-Dương-Phong cũng đề phòng việc ấy, cho nên hẳn cần thận đọn riêng mâm chú cháu trong khoang thuyền, thành thử đầu muốn nếm phân cũng không thể liêng ngang được.

Nhưng Hồng-Thất-Công chỉ nói lớn để dọa唬, chứ không làm việc ấy.

Từ đó tới khuya, thầy trò Hồng-Thất-Công phân công nhau, cứ mỗi canh, một người ngồi gác, còn một người ôm cột buồm ngủ gà ngủ gật giây lát cho đỡ mệt.

Phía dưới, gần mấy chục tên bộ hạ của Au-Dương-Phong ngồi chực sẵn, đèn đốt sáng choang. Bầy rắn cũng còn nằm la liệt, đầu chong lên cao, miệng huyết gió kêu riu rít. Bọn mỹ nữ áo trắng thủ sẵn, mỗi đứa một cái dù để phòng che đầu tú rần khi nào hai thầy trò đá lảy nữa.

Hồng-Thất-Công thấy bọn chúng nó quyết tâm bố trí chu đáo quá thì nóng, liền mồm chửi lớn. Ông hỏi cả tam đôi, tư đại Au-Dương-Phong kể đây, kể nghe chửi đủ kiểu nghe thật ngộ.

Quách-Tĩnh không ngờ thầy mình là một tay võ nghệ tuyệt đỉnh, ăn nhậu quá sành, hay khời hải số một mà chửi lớn cũng không thua gì mấy mẹ nhà quê mất gà.

Hai chú cháu Au-Dương-Phong nghe chán đưng, hông biết là tại lại, thân nhiên như không. Hồng Thất Công chửi một chấp khê cả mồm, đấm ra thêm rượu. Nhưng trong hồ lô không còn một giọt. Một lát sau, ông nằm ngửa trên sườn buồm, gói đầu vào bắp vế. Quách-Tĩnh ngủ ngon lành.

Sáng hôm sau, mặt biển vừa loang loáng ánh bình minh, thì Au-Dương-Phong đã sai gia nhân đứng dưới cột buồm thưa lớn:

— Thưa Hồng là gia và Quách tiền hiệp, Au Dương là ông kính mời nhị vị xuống dùng điểm tâm sáng

Quách-Tĩnh phải thức suốt đêm, mới vừa chợp mắt một tý đã bị bọn nhóc nhéo phá đám thì nổi nóng hết lộn:

— Bọn mi mời lão Độc-Phong ra đây. Ta cho nếm thử rượu này ngon hảo hạng.

Nhưng mặc dầu Quách-Tĩnh có nói hỏn hay khiêu khích đến đâu, phía dưới vẫn im lặng như tờ, không một tiếng đáp lại.

Trong chốc lát, một bọn thuyền phu khệ nệ khuôn ra một mâm đầy cả thức ăn và mấy bầu rượu đặt dưới chân cột buồm hình như để cúng ăn hồn các đảng.

Mùi đồ ăn thơm phức hòa lộn với rượu nồng thoang thoang bay lên muốn phá cả lỗ mũi của hai người đang trống cuột.

Hai bên mâm có để sẵn hai chiếc ghế bành dành riêng cho hai thầy trò quý khách.

Hồng-Thất-Công nói xưng, lại kéo kệ ra chửi một hồi nữa, rồi xâng quần muốn đá nữa. Nhưng Quách-Tĩnh vội can ngăn và thưa rằng:

— Xin sư phụ đừng đá vào đây làm gì mang tội. Mình không ăn thì mặc kệ cho chúng nó thu dọn. Để dành «bàn» rắn có ích hơn.

Hồng Thất Công nghe nói phải, chồm chồm cười khêu hay. Nhưng ông lại hướng về phía khoang thuyền của Au-Dương-Phong đá cầu vòng như vởi đồng tửng nước, miệng chửi liên hồi; bởi cả nó mà ba đời của Au-Dương Tây-Độc.

Quách-Tĩnh cả ngày đưa mắt trông ngóng ngoài xa, mong mỏi có thuyền nào lại gần cầu cứu. Nhưng thỉnh thoảng cũng có một vài lá buồm nhấp nhô tận phía chân trời, rồi biến mất.

Thì ra Quách-Tĩnh đâu hiểu rằng, bao nhiêu thuyền buôn trên miền này, ai đâu có lạ gì sóng thuyền của Au Dương Tây-Độc. Mỗi khi họ nhìn thấy chiếc đại thuyền 5 buồm, có treo một hiệu kỳ màu trắng có thêu hình hai con rắn hồ đang phun nọc thì đã vội lủ tránh xa như tránh âm binh quỷ sứ.

Au-Dương-Phong chẳng những võ nghệ cao siêu mà tính tình ác hơn quỷ dữ, nếu thuyền nào rời lặc đến gần thì bị giết chẳng còn một mạng.

Vì vậy, đến cả vùng biển bao la tại đây đã trở thành giang sơn riêng biệt của hắn.

Qua đến ngày thứ ba, hai người đã lủ đầu thấy chướng vảng lủo chịu.

Hồng-Thất-Công mới bảo Quách-Tĩnh :

— Hôm nay nếu bọn Tây-Độc có thuê mình chửi nũa cũng chịu đi thôi. Bao từ đã trốn, miệng càng khô, thêm rượu không thể tả. Càng đói ta càng nhớ đến con bé Hoàng-Dung. Nếu có nó ở đây, chắc nó có đủ thủ đoạn đối phó với chú cháu Âu-Dương-Phong hoặc xoay sở một thứ gì cho ta chén, chứ có đâu khó khăn ngồi mãi đợi chờ trời như thế này mãi.

Quách-Tĩnh chỉ biết thở dài chứ không nói được câu nào hết. Chẳng cứ đưa mắt nhìn tận chân trời mình mong xanh hiếc để tìm kiếm và hy vọng.

Trưa hôm đó, Quách-Tĩnh chợt thoáng thấy tận tít mù xa có một điểm trắng toát như sợi chỉ. Điểm này mỗi lúc mỗi to và biến thành hai điểm. Là một điểm là chấm trắng khi lớn bằng móng tay lại không dính liền với mặt nước.

Hồi lâu, hai điểm trắng càng lộ ra rõ rệt và hình động dần dần trên nền trời xanh. Quách-Tĩnh định thẩn nhìn kỹ thì quả là cặp bạch điểu.

Chàng mừng quá, vội chụm hai tay vào mồm huýt lên mấy tiếng lanh lảnh như tiếng còi rít, âm thanh cao vút, tỏa đi thật xa.

Tức thì đôi bạch điểu bay vút lại phía chàng, lướt qua mấy vòng rồi từ từ đậu trên vai Quách-Tĩnh.

Quả nhiên đây là đôi chim bạch điểu do chàng và Hoa-Tranh công chúa đã nuôi trên sa mạc Mông-Cổ, và mấy lúc nay đi theo Hoàng-Dung như hình với bóng.

Quách-Tĩnh sung sướng quá vội gọi Hồng-Thất-Công nói lớn :

— Sự phụ, thế nào cũng sẽ có thuyền của em Dung rập đến đây. Thất-Công bèn hồ đáp :

— Ô, nếu vậy thì may quá. Nhưng tại sao hẳn biết thầy trở mình lán nạn mà tìm được tới đây nhỉ? Vậy làm sao con gọi bé Dung đến gặp, mau lên.

Trong lúc này nhờ phúc chỉ tâm linh xui khiến Quách-Tĩnh nghĩ ra một kế, chàng rút dao truy thủ, cắt một mảnh vải buồm, dùng mũi dao xoi thủng thành hai chữ « bị nạn » rồi phía dưới thêm hình một cái hồ lô. Xong đầu đây, chàng buộc vào chân một con chim điểu, vuốt ve nó cẩn thận :

— Mau mau về báo tin cho chú mày là Hoàng-Dung nhé. Đờng chơi đùa vô vãn dọc đường mà hỏng việc nhứt. Đi mau về chóng, ta sẽ hậu thưởng cho nhé.

Hai con chim điểu rít lên mấy tiếng và gục đầu như chào Quách-Tĩnh rồi đập cánh bay lên. Chúng lướt quanh mấy vòng rồi nhắm phía Tây bay thẳng, không bao lâu chúng đã mất dạng trong bóng mây mờ trên nền trời xanh thẫm.

Sau khi cặp chim điểu đã bay đi rồi, Âu-Dương-Phong sai thuyền phu đem mâm rượu vào và dọn ra một mâm khác thịnh soạn hơn nữa.

Đoạn hâu thỏ đầu ra khỏi khoang thuyền ngo lên dự hai người :

— Xin hai bạn xuống ăn cho vui, tội gì cứ ở trên đó nhìn đói, nhìn khát cho khổ thân vậy.

Hồng-Thất-Công lần này không quát mắng chửi rủa nữa, mà chỉ ăn tồn với Quách-Tĩnh :

— Bọn nó đem yêu độ cứu sắc làm mỗi câu ta. Ta bình sinh chỉ thích có một thứ từ mà mấy ngày nay không được một giọt. Tuy vậy ta cũng không phải vì thế mà dễ chúng nó điều khiển được.

Bây giờ thầy trở mình lại nhẩy xuống choảng cho chúng nó một trận cho thỏa thích và giết thì giờ. Hết một thì lại leo lên chứ gì.

Quách-Tĩnh vội can :

— Chúng ta chờ thêm giây lát nữa xem cặp bạch điểu mang tin đi kết quả ra sao rồi sẽ hay.

Đề bớt nóng ruột Hồng-Thất-Công hỏi Quách-Tĩnh :

— Ta đồ con trên đời này món ăn gì ngon nhất. Ngồi ra, có món gì không phải thức ăn mà cũng ngon nhất hay không.

Quách-Tĩnh ngo ngoe chùng hiểu ý sư phụ muốn nói gì nên hỏi vặn lại :

— Xin sư phụ nói rõ thêm. Con chẳng hiểu gì hết.

Hồng-Thất-Công mỉm cười nói :

— Con nghe ta kể câu chuyện này rồi tự khắc sẽ hiểu ngay.

Năm xưa có một lần ta đi vào vùng cực Bắc, rúi gặp một cơn bão tuyết. Từ bề tuyết đóng quá dày không có thứ gì để phân biệt lam dịch nữa, nên đi mãi 3, 4 ngày lạc mất đường tìm không ra. Đến lúc đói quá muốn thu một con sóc hay con ché để ăn cũng chẳng có. Thậm chí muốn lột cả vỏ cây để bụng mà cũng chẳng có cây. Ta phải cứ hí hục đào bới cả ngày trên đóng tuyết mà vẫn chưa có gặp được món gì đỡ ruột.

Mãi đến mấy ngày sau ta mới tỉnh có gặp được một lúc sáu mạng.

Ta thừa rõ các mạng này không ngon lành chi, nhưng trước đường còng chẳng còn chọn lựa thứ gì hơn nữa, cũng cố nhém mắt trộn hết vào mồm nhai sơ sơ rồi nuốt luôn.

Thật không ngờ nó lại bùi bùi béo béo, tuy hơi ngấy ngấy nhưng lại thấy ngon. Vì vậy nên ta xực hết mấy mạng và miệng vẫn còn thơm tho.

Nhờ mấy mạng ấy mà sinh lực của ta đã trở lại, giúp ta còn đủ sức đuổi bắt được một con chồn thật lớn, không dao, không lửa, ta chỉ biết xé con chồn thành nhiều mảnh, máu chảy còn nóng hôi. Thế rồi ta xơi một hơi hết cả con chồn sống, từ miệng thịt cho đến da và cả bộ đồ lông, không bỏ thứ gì hết.

Vì nhờ vậy mà ta có thể tiếp tục sống thêm đủ 8 ngày trong bãi tuyết.

Nghe Hồng-Thất-Công kể, Quách-Tĩnh đang đói sẵn nên cũng tưởng tượng thấy thêm sáu mạng ấy lắm, mặc dầu chưa rõ thứ gì.

Chàng hỏi thầy :

— Thừa thầy, chẳng hay sáu mạng thấy gặp lúc đầu là thứ gì mà ngon lành như vậy ?

Hồng-Thất-Công há miệng cười một hồi rồi đáp :

— Đó là sáu chú... bọ-hung đấy.

Quách-Tĩnh vừa nghe tiếng bọ-hung vội đưa tay bịt mũi, trợn mắt ngạc nhiên hỏi :

— Trời ơi, thầy xơi luôn cả bọ-hung được sao ?

Hồng-Thất-Công cười ha hả không đáp rồi cứ đưa mắt hết nhìn Quách-Tĩnh đến nhìn mâm đồ ăn đang bốc hơi ngon lành đặt dưới bát bướm.

Ông ngụ ý muốn chứng tỏ hai thái cực một bên là m. một bên là m. và khuyên trở rằng trên đời không phải chỉ có cao lương mỹ vị mới thật là ngon, khi thân thể cần dùng để nuôi sống thì hơi thở cũng vẫn hữu ích và thường thức được như thường.

Đó là của vô nghĩa, dầu ngon lành đến đâu cũng không thêm được gì. Nhưng lúc cần thiết, thì phải ăn bọ-hung để sống đó thôi. Ông không kiềm hãm được lòng ham muốn, để có miếng ăn thì ông mới phải nhúng tay vào việc bầy bả phi nhân nghĩa.

Rồi Hồng-Thất-Công cười lên một tràng nữa, bảo Quách-Tĩnh :

Tình con, nếu bây giờ có bọ-hung ta ăn ngay. Nhưng có những vật thơm tho ngon lành cần để đặt dưới kia ta vẫn không ăn. Dầu chết chứ không chịu ăn. Mâm cao lương mỹ vị dưới kia, trước mắt ta bây giờ, còn đáng ghê tởm hơn những cái gì dơ bẩn hôi thúi nhất trên đời.

Hồng-Thất-Công hỏi thêm :

— Con có biết bây giờ thứ gì là dơ bẩn nhất, đáng ghê nhất hay không ?

Quách-Tĩnh lắc đầu, nhưng chợt nhớ lại nói :

— Có lẽ là chất phân phải không ?

Hồng-Thất-Công lắc đầu nói :

— Không phải. Phân của mình tuy hôi thúi nhưng vẫn chưa dơ bẩn đáng ghê tởm bằng một thứ. Con có biết đó là thứ gì không ?

Quách-Tĩnh trả lời không được.

Hồng-Thất-Công đưa tay chỉ xuống dưới, ngay phía khoảng thuyền và nói luôn :

— Đó là thặng Âm-Dương Tây-Độc.

Quách-Tĩnh đã hiểu thâm ý của thầy nên vội reo lên :

— À, con đã biết rồi. Thặng Âm-Dương Tây-Độc quả là vật thúi tha đáng kinh tởm nhất trên đời. Như vậy, những món ăn đó nó bây giờ, cảnh đáng ghê tởm hơn nữa, có phải như vậy không thưa sư phụ ?

Hồng-Thất-Công điem tinh gật đầu.

Mặt biển lúc bấy giờ rất u ám, nặng nề khó thở, không hề có sóng như lừng đọng lại, không một ngọn gió thoảng qua, trời chuyên thiếu gió đặt dờ trên mặt biển, Vạn vật như chìm đắm trong một không khí ngột thở, đầy hơi nước.

Các cô ca nữ áo trắng cũng có vẻ mệt mỏi với khí trời ảm đạm, ai nấy cũng lừ đừ, phe phẩy cây quạt luôn tay.

Thỉnh thoảng có 5, 6 con cá tung mình nhảy vọt lên khỏi sóng hình như để tìm một chút hơi mát.

Hồng-Thất-Công đứng trên cột bướm phóng nhãn quang nhìn khắp 8 phương thấy trời không gợn mây đặc muốn trở quạ mùn đục.

Ông lắc đầu bảo Quách-Tĩnh :

— Trời sắp có bão to lớn đấy con ạ. Trời không có mây nhưng vì sao οι bức quai có như vậy?

Sau đó độ một giờ, thỉnh linh có một chòm mây đen từ phía Đông Nam bay đến vô cùng man lạp, như một vật khối mờ.

Hồng-Thất-Công la lớn:

— Chết, phen này chắc phải chết.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên hỏi:

— Chuyện gì mà nguy ngập vậy sư phụ?

— Hồng-Thất Công đáp:

Có cuồng phong sắp đến. Ta không thể nào ngồi mãi trên cột buồm này được. Mà xuống dưới thì bọn hán đã bố trí hàng vạn đầu rắn độc đang lóc ngóc nhìn lên, biết đặt chân vào đâu cho được. Bây giờ liệu làm sao đây?

Suy nghĩ một lát chẳng có kế gì khác, Hồng-Thất-Công lại lẩm lẩm:

— Tình cảnh này dù có giằng hòa bất tay thân thiện cũng nhau cũng chưa chắc thoát chết, huống chi thiện tại sắp đến mà nạn chia rẽ, hai bên, hai phái còn trầm trọng như thế này.

Có một điều vô cùng quái lạ là vì sao bọn hán, những kẻ sống quen với biển cả, lại không nhìn thấy và đoán trước những hiện tượng này?

Vừa lúc ấy, một luồng gió mát thoảng qua khiến cho trong người thấy khoan khoái đỡ oi bức. Làn buồm cũng tung tung và cánh buồm bay phấp phất, các giây nghiêng kêu kào kạt.

Quách-Tĩnh đang ngo ngắc, bỗng Hồng-Thất Công ghé tai đến nhỏ:

— Con chú ý nhé. Nếu rủi cột buồm này gãy, cỡ mà tụt xuống thuyền đứng hướng tây cho rơi ra biển đấy nhé.

Quách-Tĩnh không thể tin rằng sắp có bão to, trong khi trời đang yò'cùng quang đặng như thế này. Tuy nhiên vốn bản chất luôn luôn phục tùng ý kiến các bậc huynh trưởng, cho nên Quách-Tĩnh vẫn gật đầu vâng dạ chứ không hề cãi lại một tiếng nào.

Nhưng Quách-Tĩnh cũng ngược mặt lên nhìn thử trời. Đám mây đen nhỏ nhỏ vừa rồi đã loang dần ra như vết dầu. Trong phút chốc cả một tấm màn đen âm đạm đã bao trùm khắp mặt đại dương và trung tâm điểm là nơi chiếc thuyền đang đậu.

Thỉnh linh một luồng cuồng phong thổi đến. Cả chiếc cột buồm lớn hơn một người ôm hông gãy hai, đánh sấm một tiếng.

Còn thuyền bị mất thăng bằng, nhồi trôi trước như một con trâu điên đang lờng lộng.

Quách-Tĩnh cảm thấy toàn thân tung lên cao như lưng lò theo mây khời, hai bên tai gió lộng ù ù. Chẳng ngấm miệng nín hơi chịu đựng với sức nhồi, hai tay ôm chặt lấy cây cột. Một lát, chẳng mở mắt nhìn xem thấy hồn bẽ sóng dựng như núi đập mạnh vào mạn thuyền bọt tung trắng xóa.

Hồng-Thất Công vịn đu chân khi rồi bảo Quách-Tĩnh:

— Mau mau tuột xuống như lối thay đã dặn vừa rồi.

Quách-Tĩnh vồng hai tay ôm cột, buông chân cho tuột xuống độ một trượng, đã bị một ngọn sóng thật cao vượt qua đầu lạnh toàn thân. Làn sóng cứ ngang qua con thuyền, bao nhiêu buồm, cột gậy, đều cuốn đi hết cả.

Mấy chục ngàn con rắn độc la liệt trên sàn thuyền để canh gác hai thầy trò, cho đến cả máu đổ ra, rượu thịt, bần giế, thầy đều bị sóng lửa xuống biển không còn một mống.

Mấy nàng mỹ nữ bạch y và bọn xã phu chân rắn cũng bị sức mạnh của luồng nước cuốn quét vô cùng ác liệt. Người thì đập đầu vào cột, người thì bị đập vào khoang thuyền, bể đầu, gãy tay nằm chết la liệt. Đồi đua sóng sót cũng bị thương rất nặng, nằm rên nho nhỏ.

Cột buồm đầu vừa gãy, liền tiếp ba cột buồm sau cũng ngã lườn. Tựa thuyền chỉ còn cây cột buồm chừa ở khoang giữa còn đứng vững mà thôi.

Cả chiếc sào thuyền uy nghi đứng bộ bao nhiêu, nay chỉ còn như một cái xác thung, nôi hập bành cho gió đập sóng dồi, không còn định hướng nữa.

Là buồm còn lại bọc gió thổi cứng. Tay lái không người giữ, con thuyền quay tít, lao chao trên những đợt sóng to như quả núi lúc vút lên thật cao, khi hạ thấp xuống như muốn mất hút trong lòng nước.

Hồng-Thất-Công bám chặt trên cột buồm thiệt lớn.

Tình con, man nhầy xuống giữ lấy tay lái lập tức, nguy hiểm.

Lúc này gió càng to, sóng càng lớn, con thuyền càng quay tít. Hết đợt này đến đợt khác, sóng lướt ào ào qua sàn thuyền lồi cuốn lệt lệt vào vách, vào thung, vào chèo, gây xích quay tít chạm vào nhau thành những tiếng kinh hồn khi ở dưới thấp, khi vọt thẳng lên trung tron. Cảnh thật vô cùng hỗn độn.

Quách-Tĩnh đang ngồi ôm chặt cột buồm chống với sức gió, nghe thấy ra lệnh, vội vàng tuột xuống. Chẳng có vận sức chống lại với bao nhiêu đồ đạc ngồn ngàng bị nước cuốn đập vào người chẵn chát, chum qua mũi, mò lặn ra sau lái.

Chàng một tay giữ chặt chiếc cằng lái, một tay quơ hết mảy đụn giấy xúc xích bằng sắt rơi rớt khắp nơi và lấy tấn đứng vững để giữ lại thật vững.

Qua một đợt sóng phủ trên đầu, Quách-Tĩnh chụp được cây chèo lái, cố nạy một cái, xoay được mũi thuyền dầy ngang không còn ngược theo chiều gió như trước nữa.

Con thuyền xuôi chiều, bị gió cuốn đi bằng bằng như tên bắn, ít lung lay nghiêng ngả hơn trước.

Quách-Tĩnh vốn sinh trưởng nơi miền sa mạc, đâu có biết chuyện ghe với thuyền. Cũng may khi dùng thuyền vượt sông, chàng có được Hoàng-Dung dạy hội và chỉ vẽ cho những cách thức chèo, chống, nạy, xo... Nhờ vậy mà bây giờ chàng đã hiểu cách thức mà giữ cho con thuyền đỡ nghiêng ngả và từ đó cứ thuận theo chiều gió, phóng như bay trên biển cả.

Tuy vất vả, nhưng Quách-Tĩnh cũng cảm thấy đôi phần thích thú vì mới làm nạn nhân nghiêm nhiên đã trở thành người điều khiển con thuyền rồi.

Hồng-Thất-Công thấy buồm bọc gió quá cỡ e nhận chìm con thuyền nên ông vội tụt xuống, ba bốn lá buồm. Nhưng vì buồm bọc gió quá căng, giấy lều căng cứng, vừa chạm vào móng tay của ông, đã bị rách toạc một mảnh thật to, bị gió đập bay nhún phật. Tuy nhiên, thuyền vẫn giữ đà cũ, lao đi vun vút như chạy đua với thủy thần.

Tiếp theo đó, cả sợi giây sắt buộc chiếc trường cái bị đứt tung, thế là cả chiếc buồm vì đai bị nghiêng là là xuống, mất thế thăng bằng, chỉ còn dính có một đầu trên, không biết, sẽ rớt xuống lúc nào.

Thế là lá buồm rộng như đám ruộng bị gió lộng, thiếu giây buộc đập lên phần phật với sức dòn ép hàng mấy ngàn cân trọng lực.

Hồng-Thất-Công cố sức giữ, nhưng cũng chỉ nắm được một đầu mà thôi. Còn đầu kia vẫn bị đập, quay lung tung vạn phần nguy hiểm.

Trong khi ấy, Âu-Dương-Phong đã đến bên cạnh từ lúc nào quá lớn :

— A, hay quá, Thất huynh cố gắng lên. Bây giờ hai đứa mình, Tây-Độc và Bắc-Cải, cộng sức chống lại với bão tố một phen xem có thắng nổi trời hay không.

Quát xong, hắn nháy phốc tới, nắm được một đầu buồm. Thế rồi mỗi người một đầu, vận sức cùng kéo xuống một lượt.

Dưới sức mạnh kinh hồn của hai tay quái kiệt thượng thừa trên võ lâm « Tây-Độc » và « Bắc-Cải », mấy sợi xích sắt buộc phía trên cũng đã đứt tung ra và lá buồm rơi xuống ngay.

Không có buồm bọc gió, thuyền từ từ bớt tốc lực và đỡ trông tránh. Mặc dầu biển vẫn nhồi, gió vẫn thổi, nhưng nguy cơ trước mắt đã giảm rất nhiều.

Hai người cùng nhau cuốn cả lá buồm rộng lớn lại cho gọn rồi ra phía sau kéo cả lá buồm lái xuống nổi.

Cả hai mình đầm mồ hôi, trộn lẫn với nước biển và nước mưa xát mạnh vào mặt như cát vãi.

Tuy vậy, nhưng công việc vẫn chưa xong, cả hai phần công nhau, chạy lảng xăng trên khắp nơi, dầm mưa đập gió để tùy nghi ứng phó với bao nhiêu sự bất trắc, cố giữ con thuyền được thăng bằng qua cơn nguy hiểm này:

Trời đã tối, gió càng bớt dần, cơn bão đã giảm cơn thịnh nộ.

Lúc bấy giờ cả hai mới nhìn nhau thở phào như trút được gánh nặng, yên chí còn được sống sót.

Quách-Tĩnh và Hồng-Thất-Công quên cả đói khát mỏi mệt, nhưng cũng không quên để phòng tâm địa lưu manh vô cùng ác độc của Âu-Dương-Phong Tây-Độc.

Lúc bấy giờ Âu-Dương-Phong mới cười giả lả nói:

— Thất huynh, nếu không nhờ Thất huynh và Quách tiểu đệ ra tay giúp đỡ thì cả bọn chúng ta giờ này đều nằm dưới thủy cung hay trong bụng cá chứ có đâu được sống sót như thế này.

Thời kinh mới nhủ vị cùng uống một chén rượu lạt để nói lại tình giao hảo. Từ nay xin quên hết những chuyện oán hờn cũ. Tiểu đệ không nghĩ đến chuyện đầu độc hay ám sát. Nếu Âu-Dương-Phong này giữ không đúng lời, xin thế độc sẽ bị tuyệt tự và chết không đặng toàn thân. Tiểu đệ thấy thầy trò Thất huynh bị đói khát mấy ngày rày nhưng vẫn giữ một lòng hào hiệp nên vô cùng cảm kích.

Hồng-Thất-Công nghe nói cũng hả dạ được phần nào. Tuy Âu-Dương-Phong là tay ác độc sâu hiểm, nhưng đầu sao hắn cũng là lãnh tụ một môn phái, có tên tuổi trong võ lâm. Nay đã mở miệng

thế độc như vậy, là cố nhiên phải cố giữ cho trọn lời. Hân đã cam đoan không dùng độc được thì sẽ không dùng chất. Thái độ ấy cũng đáng tin.

Vì vậy nên ông bảo mấy tên thuyền phu ra cầm dờ tay lái cho Quách-Tĩnh rồi cùng nhau vào khoang thuyền thay đổi áo quần để ra dự tiệc.

Sau mấy ngày đói khát, lạnh lẽo hôm nay đã mặc toàn áo gấm, uống rượu ngon, đồ nhấm hảo hạng nên cả hai cũng đã được phần nào những cực nhục lao đao cũ. Ăn uống no nê, cả hai trở về khoang, trước mỗi thuyền, đánh một giã ngon lành.

Qua nhiều đêm ở trên cột buồm ngủ gà ngủ vịt, lo lắng ngày ngày lên này được ngủ ngon, hai thầy trò thấy vô cùng khoái chí.

Nhưng khi ngủ đến nửa đêm vừa thức giấc, Thất-Công chợt nghe có tiếng rần rần riu riu gần đầu đây, hai thầy trò vội vàng đứng ngay dậy.

Bao nhiêu rân rên thuyền bị bão cuốn ngày hôm qua tưởng đã hết rồi, nào ngờ chúng còn nhất sấn một khoang thuyền đây nữa.

Hồng-Thất-Công vội là lên :

- Nguy quá, nguy quá.

Quách-Tĩnh theo thầy nhảy tuốt lên thành khoang, mở nắp sọt nhìn ra thấy từ bề lúc nhúc không biết cơ man nào là rắn độc, sắp thành đôi ngũ, nhất là xông tới.

An-Dương công từ tay cầm quạt phe phẩy, dích thân điều khiển. Hân vừa thấy hai thầy trò Thất-Công đã cười toe toét nói :

- Hồng bá bá và Quách thế huynh. Bấy lâu rồi, chú cháu của tôi từ phải dùng trăm phương ngàn kế, phá rẫy nhĩ vì, thật ra cũng vì quá ham mê muốn chiếm ngưỡng cửa. Cứu đời chơn kính mà thôi. Thật ra giữa đời bên chẳng có gì là ác ý cả.

Hồng-Thất-Công tuy bực tức nhưng vẫn không nói ra vì thấy chẳng ích gì. Ông nghĩ bụng :

- Quả bọn này đê- hiêm hơn làng xã. Vừa nói đó, thế thốt đó lại trở mặt tức thời. Đối với chúng chuyện trở mặt làm như lật bàn tay.

Vì quá hiểu tâm địa của chúng, nên ông cũng không thêm giận dữ nữa. Tuy nhiên, ông cũng giả vờ tức bực, lớn tiếng quát mắng :

- Chú cháu mấy thật là quân chó má vô liêm sỉ, cũng có một chút tư cách của người biết võ nghệ. Bọn ta đã lấy tin bày rồi thì đành chịu vậy chứ biết nói sao. Thôi, biết điều hãy dọn thịt béo rượu hảo hạng ra đây để chúng ta nhậu cho đã rồi ta sẽ thả cho cuốn kính để mà thờ.

An-Dương công từ mừng quá, vội vàng ra lệnh cho bọn xã phu lau rửa vệ khoang riêng, đồng thời ra lệnh cho bọn tay chân bày một mâm đầy cả thực ngon vật lạ, thêm một bầu mỹ tửu thơm phở cho Hồng-Thất-Công.

Hồng-Thất-Công tức thì đóng chặt cửa khoang, bưng hồ mỹ tửu ra một hơi dài còn bao nhiêu rót đầy một hồ nữa.

Ông cầm một con gà xé hạt, gam ngon lành rồi ke tai bảo nhỏ đó đây :

- Phen này bọn ta không cần phải đề phòng và khỏa lo đầu độc nữa.

Quách-Tĩnh ngờ ngờ chưa hiểu thì ông cười hề hề nói tiếp :

- Lão An-Dương-Phong căn ngày mong đêm cho mày chép cuốn kinh chơn kính cho nó thì làm sao làm được theo đức theo mình. Mình đã hứa cho chúng yên bụng rồi, cần sợ gì nữa. Bấy giờ thầy nó là cứ chèn cho đi, tội mọi việc về sau sẽ hay.

Quách-Tĩnh thưa bực thay mình tuy ra đưa cột nhưng tịnh toàn như thẩn, liệu đâu đang đó nên yên chí nghe theo, ngồi ăn luôn một bụng no cảnh hồng.

Một chập sau, Hồng-Thất-Công vừa nhai thịt gà nhồm nhoàm, ghê sạt miệng gần tai Quách-Tĩnh bảo nhỏ :

- Có gì khổ đâu. Nếu lão An-Dương-Phong bực sách con làm thì con cứ phòng đợi cho nó một hậu vậy.

Quách-Tĩnh nhường mặt hỏi :

Sư phụ, con chép kinh giả cho nó sao ?

Thất-Công cười hi hi nói :

Thầy đã sao ? Trên đời này chỉ đọc một mình cuốn thuộc bộ Cửu-âm chơn kính, thì con muốn chép hơra chép nãi gì cũng được. Có đứa nào biết đầu mã hồng hát kè nữa ?

Nhưng muốn cho bọn chúng khỏi nghĩ ngợi, con cứ chép xác trộn tệt tệt, bắt đuổi làm đầu, đầu để ra đuôi, thỉnh thoảng để vào mấy đoạn lảo hay nói trái lại. Như vậy đầu nó có luyện hàng mấy đời cũng không thành công.

Mình gạt đưa gian mặt hiêm ác, tưởng cũng không có tội tình gì đối với lương tâm.

Quách-Tĩnh nghe nói, thâm phục sáng kiến của thầy mình nên nghĩ thêm :

- Nếu ta cứ y như vậy mà làm thì là Tây-Độc có tài thánh cũng không hiểu nổi.

Hương bỗng chàng nghĩ thêm một lý, lại bảo một nói :

- Con thầy lừa người ra sao ấy. Hơn nữa thưng của này tại

130
tình xuất chúng, nếu nó tình ý nhận xét được thì thật là xấu hổ. Hay là sư phụ nghĩ hộ một phương pháp gì đn hơn có được không?

Hồng-Thất-Công nổi giận, trợn mắt nói:

— Mày quả là thông ngược, lúc nào cũng ngay thẳng một cách mà quáng đê cho chúng lợi dụng. Ở đời còn lương tâm làm gì với bọn vô lương tâm chứ?

Phàm ở với bụt thì mặc áo cà sa, ở với ma phải mặc áo giấy chửi. Trên đời ai không chuồng cái tội và ngay thẳng. Nhưng chẳng lẽ cứ tốt với bọn lang sói giết người, cứ thật với bọn gian manh lừa gạt hay sao?

Bây giờ mày cứ nghe theo lời tao, tao cho nó một bộ kinh giả cứ năm ba đoạn thiết chêm vào mấy đoạn giả. Cứ viết như hư hư thiệt thiệt, đừng đê quá tẻ mà cũng không nên quá thật, để nó khỏi nghi mà cũng khỏi lợi dụng được.

Muốn cho chắc ý thì cốt chuyện cứ theo như thật, nhưng chiều số và thứ lớp tùy ý mình giả giảm, thêm bớt chút ít. Ví dụ trong kinh đặng đánh 18, mình bớt đôi 12 hoặc tăng lên 4,5 chục, ai mà biết nổi? Âu-Dương-Phong đâu có mưu mô xảo hoạt đến đâu cũng không tài nào biết nổi.

Sau này, nếu cần ta cũng dám chịu nhận đối bằng tháng để nhìn xem thẳng Tây-Độc luyện theo «Cửu Âm Chơn kinh» giả. Thật là khoái chí.

Nói đến đây, Hồng-Thất-Công thích quá ngược mặt cười hoài, cười đến nỗi phải hô lên ra chiều.

Quách-Tĩnh cũng bắt tức cười òm bụng cười theo. Nhưng chàng vẫn còn phẫn vẫn hỏi nữa:

— Thầy bảo con chép sai đi, ngộ lỡ sau này nó học không đúng bị phản ứng, tề liệt toàn thân thì có ác đức hay không?

Hồng-Thất-Công vuốt râu rồi chỉ vào mặt Quách-Tĩnh dần rùng rợn:

— Bây giờ mày lại lời tiếng đạo đức với chó sói hổ mang nữa rồi. Mày sợ ường công nó ư? Như vậy cộn đờ cho thiện hạ một mối độc chứ sao đâu.

Mày nên bỏ cái tính tốt không đúng chỗ ấy đi nhé. Nếu thỉnh thoảng mà đê lời cái dưới ra, nó biết được thì hại cả mày lẫn lão giả này nữa. Và mày sẽ không thể nào gặp lại cái con bé Dung qui nữa đâu.

Bây giờ mày chịu nghe theo ta chưa hay là không thích, cứ nói thật ra đi.

Quách-Tĩnh cuống cuống vội vã đáp:

— Có gì mà sư phụ giận con. Xin cho con suy nghĩ một chút.

Hồng-Thất-Công thét lớn:

— Còn gì mà nghĩ nữa, hừ mày?

Quách-Tĩnh đáp:

— Dạ, con nghĩ cách viết kinh giả.

Hồng-Thất-Công đang tức giận, nghe nói cũng hóa ra tức cười. Ông nhìn Quách-Tĩnh, lắc đầu mấy cái rồi chép miệng nói:

— Quả mày thật xứng với tên trâu nước. Sao mà thật thà quá cỡ, mà ngu cũng không chiê.

Quách-Tĩnh ngồi nhắm mắt trầm ngâm nghĩ lại, ăn hết những đoạn trong Cửu Âm Chơn kinh, chẳng sắp sẵn trong bụng chỗ nào có thể thay đổi, giả giảm hay nói trái lại. Chữ nào tinh có thể thay động, nhu có thể thành cương, chỗ nào đặc ý xem bộ nghe xuôi thì thích thì cười khan một mình. Khụi bố trí có vẻ ổn rồi chàng mới suy nghĩ.

— Ta tuân lời thầy, chép kinh giả để lừa Tây-Độc, lòng ta cứ ăn hận mãi. Nếu gặp bé Dung hay Châu đại ca ở vào địa vị ta, chắc hai người ấy khoái chí lắm.

Thật kể thích không làm được, người miễn cưỡng lại phải làm. Nhưng dù sao giữa ta và hai người bạn chí thân ấy, kẻ sinh ly người tử biệt, biết chừng nào được gặp gỡ trùng phùng?

Hy vọng ấy đối với chàng thật quá mong manh, vì lẽ Hoàng-Dung đã bị cha nàng cầm chân nơi Đào Hoa đảo, biết chừng nào thoát được mà tìm ta. Còn Châu đại ca đã bị lão Tây-Độc xô xuống biển, nếu không chết đuối, cũng làm môi chợ cá mập rồi, còn gì mà mong nữa.

Sáng hôm sau, Hồng-Thất-Công gọi Tu-Dương Công-Tử vào bảo lớn rằng:

— Ta tuy chỉ là một tên ăn mày không nhà không cửa, nhưng riêng bản sự của ta cũng đủ tạo nên một môn phái lừng danh rồi. Ta đâu cần gì hơn nữa.

Cửu-Âm Chơn kinh tuy quý với đời chứ đối với ta cũng như tập giấy lộn.

Này ta cho phép đệ tử ta chép lại cho chu mi. Ta chỉ ngại rằng bộ sách quý ấy lọt vào tay kẻ gian ác lưu manh như bọn này sau mấy chục năm khổ luyện, bay sẽ lợi dụng lần lảnh ấy để trộm cướp, giết người mà thôi. Nhưng ta hứa thì ta vẫn giữ lời.

Từ nay về sau ta để cho bọn hay luyện tập, riêng ta chẳng hề để mắt đến. Chừng nào luyện tập được thành công sẽ đấu lại một trận xem hay có hơn nổi ta hay không cho biết.

Au-Dương Công-tử đứng nép bên khoang thuyền nghe Hồng-Thất-Công nói thấy sung sướng muốn run người.

Hắn nghĩ thầm :

— Lão ăn mày này tự cao, tự đại, vì khích khí đã thuận trao kính quý cho mình. Thật là một điều rất khó mà đoán trước. Nếu nó cứ cố chấp, nhất định không giao thì đầu mình có tìm muốn phương ngàn kế cũng vô ích.

Hắn đã nổi tiếng con người ngang ngược gần hường từ xưa đến nay. Nếu không bằng lòng thì chịu chết chứ chẳng tuân theo. Nhưng nếu nó chết cũng hủy kích chứ đâu để mình lợi dụng. Quách-Tĩnh là bộ kinh sống và cũng là một đũa rất cang trường. Lúc nào nó cũng dám chết theo thây để bảo toàn bí mật. Chừng ấy mình có muốn cho mấy cũng không làm chi được.

Nghĩ ngợi xong, Au-Dương công-tử từ tốn thưa :

— Hồng lão tiên bối phần phư vậy làm rồi. Hiện nay võ công của chú cháu đã đến độ siêu quần bạt chúng, đâu cần phải học thêm trong bộ kinh này nữa. Chú cháu muốn nghiên cứu kinh ấy xem cho biết những chỗ nào quá độc ác để khám phá lối chế ngự và cũng muốn xem thử có đúng như thiên hạ ca tụng hay không. Chính nhiều lần chú cháu cố dạy cháu rằng : Có lẽ Cửu Âm chơn kinh cũng chỉ là một tập lưu văn, chưa hẳn có giá trị như người đời đã quá phóng đại.

Hồng-Thất-Công cười ha hả đáp :

— Cái thằng chó con nói độc không biết ngược mồm. Bụng thêm kinh chảy nước bọt, ngày đêm mong ước chiếm đoạt, đến nỗi tìm muốn phương ngàn kế hại người thế mà bây giờ còn giả bộ làm cao, nói câu đạo đức.

Tĩnh con, con chịu khó chép hết bộ kinh ấy cho chú cháu thằng này. Sau này ta xem thử lão Au-Dương-Phong có đủ sức vạch được những chỗ hiểm độc hại người hay không. Nếu nó tìm ra được, ta nguyện lấy nó ngàn cái.

Quách-Tĩnh dạ lớn, chạy ra.

Au-Dương công-tử hôn hồ đất Quách-Tĩnh vào một khoang riêng, đưa giấy bút rồi tự mình ngồi mài mực cho Quách-Tĩnh chép kinh.

Quách-Tĩnh lúc nhỏ được mẹ dạy chữ được vài năm không thạo lắm, nên chữ viết ngoài ngoài xấu xí, phải nặn nọt mới ra. Vì vậy nên chàng viết rất chậm.

Trong lúc câu suy nghĩ để sửa đổi hay biến chế, chàng giả bộ suy tư, cầm bút ngắm nghĩ hoặc nói Au-Dương Công-tử những chữ khó.

Có lúc chàng giả viết nháp ra ngoài hay thảo thơ xuống bàu cho vira ý rồi mới chép ra giấy.

Quách-Tĩnh đã có bộ mặt quẻ mùa chắt phác, mà còn giả bộ ngo ngoài suy nghĩ thì Au-Dương Công-tử làm sao nhận xét cho được.

Quách-Tĩnh cầm cụ đến trưa mới chép được non nửa cuốn kinh thượng, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy Au-Dương-Phong ra mặt lần nào.

Nhưng cứ trang nào chép xong thì Au-Dương Công-tử trịnh trọng nhận lấy đem sang trình Tây-Độc ngay.

Au-Dương-Phong đọc từng trang, nghiệm từng chữ, thấy nghĩa lý lời mở khó hiểu quá. Nhưng vì thấy lối hành văn theo lối người xưa nên Au-Dương-Phong cho có bao hàm ý nghĩa sâu xa của lối cổ, nếu xem ngay chưa hiểu nổi. Sau này đem về Tây vực có thì giờ nghiên cứu sẽ hiểu rõ. Hắn định ninh với bản lãnh sẵn có và căn cứ vào tài trí thông minh của mình, nhận thức và đào luyện thế nào cũng có kết quả tốt.

Thật cả một mối hoài niệm trên mấy chục năm nay, không ngờ lại thành tựu. Hắn sung sướng và bỗng quên hết tất cả những điều bực tức khi trước và đem lòng quý mến Quách-Tĩnh vô cùng.

Cứ chép chép hắn ghé mắt nhìn vào khe hở thấy Quách-Tĩnh nét mặt quá chắt phác, ngo ngoài cầm cụ viết, nặn nọt từ nét. Thình thoảng chàng cầm bút suy nghĩ, viết nháp trên bàn hay hỏi cháu mình đôi chữ khó.

Vì vậy nên Au-Dương-Phong đã mười phần tin tưởng không một mảy may ngờ vực.

Nhưng, Au-Dương-Phong tuy là một tay xéo quyết trảm đời, trong lúc quá vui mừng đã quên nghĩ đến câu "nó lú nhưng chú nó khôn", vì vậy nên hắn chẳng nghĩ đến chuyện Hồng-Thất-Công có thể bày vẽ cho đệ tử lừa mình.

Thật ra, chính Hồng-Thất-Công đã rì tai bày vẽ cho Quách-Tĩnh từ lối viết, cách ngồi, thái độ suy nghĩ với những cử chỉ ngậy

ngô mộc mạc để lừa dối đến nỗi hai chú cháu tên Tây-Độc gian xảo nhất đời cũng phải mắc họa.

Quách-Tĩnh cầm cụ viết mỗi cho đến tối mới xong cuộn nhưt và bắt đầu qua cuộn thứ nhì. Nhưng Âu Dương-Phong cũng chưa dám cho trở về khoang cũ, vì e rằng Hồng-Thất-Công sẽ hướng dẫn hoặc bày vẽ điều gì khiến cho cậu đổi ý kiến đi chăng.

Vì vậy nên Âu-Dương-Phong truyền cho mấy cô mỹ nữ đem cơm nước thật thơm tất và chăm sóc chu đáo để Quách-Tĩnh ngồi đó tiếp tục viết hoài.

Hồng-Thất-Công ngồi đằng này chờ mãi không thấy đồ đệ trở về thì lấy làm lo lắng suy nghĩ :

— Hay chúng nó đã biết được học trò mình, viết láo và Quách-Tĩnh đã bị khốn với chúng rồi chăng ?

Nhìn ngoài sản thuyền không còn bày rân độc nữa, nên Hồng-Thất Công mở cửa rón rén bước ra.

Ông nhìn phía trước thấy có tên xà phụ mặc đồ trắng đang ăn gậy đi qua đi lại cạnh chũng.

Ông bèn phát tay áo một cái, gió lộng đánh bật lá buồm một cái rật. Hai tên giắt mình ngược mặt nhìn lên. Hồng-Thất-Công lạnh lẽ phi thân bay ra như làn khói thoảng, tuyết nhiên không một dấu vò hay biết.

Hồng-Thất-Công phi thân đáp nhẹ lại bên mạn thuyền, áp mặt nhìn vào phía khoang thuyền đằng sau lái, thấy đèn thắp sáng choang.

Quách-Tĩnh đang ngồi chồm sấp trên bàn hí hục viết có vẻ suy tư trông thật tức cười. Bên cạnh chàng có hai nàng áo trắng, mặt đẹp như hoa tận tình săn sóc, kẻ lo mài mực, đưa chằm trà đem dâng tận tay hết sức lễ phép.

Hồng-Thất-Công thấy vậy cũng yên chí phần nào. Nhưng bỗng một cơn gió thoảng qua, tạt vào mũi một mùi rượu thơm nồng nàn. Ông đưa mắt nhìn đến phía trước, thấy có đề sản một bì to đầy nhóc Trần-Tửu hào hạng.

Hồng-Thất-Công thêm quá nghi rằng :

— Mực kiếp thàng Tây-Độc. Nó đem hào tửu để chuốc thàng chép kinh, còn ta, thầy hân, và cả chú trượng cho hậu chép, thế mà tại nó chỉ đem cho thứ rượu xoàng xoàng uống không đủ miệng tý nào hết. Phen này ta phải tìm ra chỗ cất rượu của hân uống một bụng thật no rồi dúi vào đầu hai chú cháu nhà nó cho bặt.

Vốn là tay ham ăn, sành uống, nay thấy rượu ngon trước mắt đời nào ông lại bỏ qua. Vì vậy nên sau một phút suy tính, Hồng-thất-Công quá quyết tâm liền.

Nguyễn Hồng-thất-Công có biệt tài về môn trộm rượu và ăn uống món ngon.

Năm xưa, Hồng-thất-Công đã lên vào cung vua ở luôn trên nóc ngự trờ suốt ba tháng để nếm trước những món ăn ngon. Mực đầu nơi đây kể hân người hạ đồng đảo, người ra kẻ vào lảng xàng, nhưng Hồng-thất-Công đã xuất nhập như chỗ không người. Như thế thì việc ăn trộm rượu trên thuyền này, đối với ông đâu có khó.

Hồng-thất-Công lên vào khoang, đưa cặp mắt sáng như điện quét sát bốn phía thấy vắng lặng: Ông đưa tay đỡ nhẹ nắp sạp, nhìn vào thấy tối đen như mực, quờ quạng một chập không thấy gì cả. Hồng-thất-Công đánh hơi mấy cái hít, mùi rượu rồi men dần về phía ấy.

Ông mở thùng háy cái thùng thật to, có lẽ dùng để chứa rượu, bèn đưa tay bợ hai thùng đầu thấy nhẹ bỗng, nhưng đến thùng thứ ba thì nặng vì chứa đầy rượu.

Ông ôm lấy thùng rượu định đưa lên miệng nốc, thỉnh lình có tiếng chân bước nhẹ nhàng từ phía sau nên vội vàng dừng lại, lắng nghe động tĩnh. Theo tiếng chân thì có lẽ là chú cháu Âu-dương-Phong chứ không phải là bọn phiu thuyền hay bọn chẵn rân vì bọn này làm sao có công phu tinh diệu nhẹ nhàng như thế được.

Hồng-thất-Công dự đoán giờ này mà hai chú cháu còn vào kho lương nói chuyện riêng, chắc hẳn phải có một âm mưu gì ác độc.

Ông vội nép mình vào một góc, cuộn tròn như một cái chùng không động đậy, và lắng tai nghe lắng.

Hai người nhẹ nhẹ đi dần tới, rõ ràng là Âu-dương-Phong và cháu là Âu-dương công-tử. Khi vừa đi ngang qua trước mặt, Tây-Độc khẽ nói :

— Tất cả các nơi từ trên xuống dưới đã cho đặt củi bõ, đồ diêm tiêu, lưu hoàng sẵn cả chưa ?

Âu-dương công-tử đáp :

— Đầu dây xong cả rồi, chỉ chờ chờ lệnh chủ nhà là chầu lửa. Với sức thuốc và đồ dẫn hỏa ấy thì trong 10 phút soát thuyền

sẽ ra tro bụi ngay. Cường ấy thấy trở lão ăn mày có tài giỏi đến đâu cũng không thoát chết. Nếu không bị quay thì chúng cũng nổi gót Châu-bà-Thông xuống biển làm mối cho cá mập.

Thất-Công hoảng hốt nghĩ :

— Ấy chết. Tại này lại toan đốt thuyền sao ?

Lại có tiếng Tây-Độc nói :

— Ngay bây giờ chầu xem những ai thiếp, đứa nào chầu quý mến nhất cho vào khoang giữa cả đi. Đến khuya, chờ lúc thảng bé Quách-Tĩnh ngủ say, con đưa bọn hán xuống xuống nhỏ, chú ở lại chầu lửa rồi nhảy xuống sau nhé.

Au-dương công-tử ngạc nhiên hỏi :

— Ủa, còn trên máy chục ai thiếp của chú, mười mấy đứa của cháu cả bọn thuyền phu, lũ xà lờ và mấy con rắn trong khoang thuyền ? Chẳng lẽ chú cũng bỏ lại làm mối cho lửa cả hay sao ?

Au-dương-Phong mỉm cười, đáp :

— Bao nhiêu đồ đâu có nghĩa lý gì. Lâu Cửu-chỉ Thiên-cái Hồng-thất-Công là tay Bắc đầu võ lâm hiện nay, tài tình quân thế mà còn chết cháy thay huống chi bọn này. Hôm nay được cùng xuống thủy phủ hẳn hoi bị một vị cái thế anh hùng như vậy, tưởng cũng đã quá vinh dự cho bọn hán lâu rồi.

Bàn bạc xong, hai chú cháu loay hoay vào kho lục soạn, giờ mấy nắp thùng ra. Mùi mỹ tửu bốc ra nồng nặc, tấp vào lỗ mũi, khiến Hồng-thất-Công muốn hít hơi mấy cái nhưng phải cố sức kềm chế kéo bị lộ tẩy.

Au-dương công-tử kéo ra những bịch thật lớn đồ từng đóng lưu hoàng rồi ôm dấm bảo, mặt چرا đã trứ sẵn đem phủ lên trên làm mối chám. Trong phút chốc đồ dấm hỏa đã ngập đến mắt cá. Hai người kéo nhau qua khóm khắc.

Vừa qua khuất dạng vẫn còn nghe Au-Dương công-tử vừa cười vừa nói ra về thịch, thịch :

— Chà, lát nữa đây thảng Quách-tiểu-tử xuống làm bạn với bà thủy rồi, trên đời này chỉ còn một miách chú là biết được « Cửu Âm-chấn kinh » mà thôi.

Au-dương-Phong đáp :

— Nhưng rồi ta sẽ truyền lại cho cháu nữa.

Khi nắp sắp đóng lại như cũ, Hồng-thất-Công mới đứng dậy, trong lòng vừa kinh dị vừa mừng thầm :

— Cũng may tình cờ dung ruổi chò ta nghe được mưu sâu ác độc của chúng nếu không, chờ đến lúc lửa bốc cháy, lênh đênh trên mặt nước làm sao mà sống cho được.

Đoán chừng chú cháu Tây-Độc đã đi xa rồi, Hồng thất Công dầy nắp nháy ra rồi nhẹ nhàng về khoang mình, Quách-Tĩnh đã về từ lúc nào đang nắm sai tay ngáy khò khò.

Thất-Công mừng quá, vội đập Quách-Tĩnh dậy đề bản cách đối phó. Nhưng hồng có luồng gió nhẹ thoảng qua bên ngoài, Thất-Công đoán biết chú cháu Tây-Độc đang nghe ngóng nên quát lớn :

— Chà! rượu ngon quá, thế nào cũng dành cho ta mười vò đây Tây-Độc nhé.

Au-dương-Phong nấp bên ngoài nghe Hồng thất Công nói thế thì kinh hãi nghĩ bụng :

— Thằng này quả là dễ sợ. Ta đã nhẹ nhẹ gọi nầy mà hắn cũng phát giặc ra được. Thì ra bây giờ mà hắn vẫn còn uống rượu chưa chịu ngủ.

Nhưng lại nghe Thất-Công nói nữa :

— Thằng Tây-Độc quả thật cao cường, ta muốn đấu với nó vài ngàn hiệp, đồ đệ có thích không hử ? Chắc mấy cũng thích xem làm phải không thảng trâu nước ?

Au-dương-Phong lắng nghe Hồng thất Công, lẽ nhẹ nửa tinh nửa mê khi gọi tên mình, khi hỏi học trò thì không biết ông tinh hay mê, mà Quách-Tĩnh lại ngáy vang như sấm. Y mừng thầm :

— Hai thằng ăn mày sắp chết mà còn mơ ngủ.

Hồng thất Công tuy giả bộ nói bằng giọng nhưng tai vẫn chú ý nghe ngóng. Vì vậy nên từ cứ chỉ gi của Au-dương-Phong, ông đều nghe biết.

Khi nghe tiếng chân hán đi về phía tả, Thất-Công vội ghé tai Quách-Tĩnh khẽ gọi :

— Tỉnh con, dậy mau.

Quách-Tĩnh đã nghe nhưng vẫn còn nhắm mắt. Thất-Công nói nhỏ như ra nghiêm lệnh :

— Con cứ theo ta mà làm, đừng hỏi han gì hết mà làm lộ chuyện phải hành động liết sức lẹ làng và kín đáo kéo chúng trốn chạy.

Quách-Tĩnh thức dậy uốn mình mấy cái đứng lên, theo Hồng thất Công nhẹ nhàng nhảy ra ngoài chạy về phía bên tay mặt.

Hồng thất Công biết Au-dương-Phong vô cùng tinh tế nên hành động hết sức thận trọng. Ông không đi về phía sau lại nhưng

hai tay đeo trên bờ bệ thuyền, chân thò ra ngoài, cứ thế mà chèo đi.

Quách-Tĩnh chưa hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao, nhưng thấy Hồng-Thất-Công lộ vẻ nghiêm trọng quá cũng làm theo. Chàng bám vào thuyền thoán thoát chèo theo như cặp chàng-hiếu đang đeo trên mạn thuyền.

Thất-Công dùng tuyệt kỹ công phu của sư thế « Bích hồ du tưởng » chuyên đề bám sát và leo ngược trên tường đứng, đi thoán thoát ngoài vỏ thuyền như con thằn-lằn, ông nhìn lại thấy Quách-Tĩnh đang chèo theo nên ra dấu dặn chàng đứng cứ động mạnh hay chạm chân xuống nước mà lộ tay.

Với thế võ « Bích hồ du tưởng » Quách-Tĩnh và Hồng-Thất-Công có thể vượt qua những vách tường thẳng đứng một cách quá dễ dàng. Tuy nhiên, vì vỏ thuyền đóng rong quá trơn lại bị thấm nước ướt át cho nên việc đi chèo phải vô cùng vất vả khó khăn.

Với công phu của Hồng-Thất-Công thì việc này không đáng kể. Nhưng Quách-Tĩnh cũng may xưa kia nhờ Mã-Ngọc tập cho trèo núi leo đá đứng trên đỉnh hoang sơn suốt hai năm trường, cho nên ngày nay dầu phải bám vỏ thuyền đây rêu cũng không phải khó khăn lắm.

Hơn nữa, mấy tháng sau này, Quách-Tĩnh còn được Hoàng-Dương dẫn đi phiêu lưu, học hỏi nhiều kinh nghiệm sống nên công phu leo trèo cũng tăng tiến gấp bội.

Lần này Hồng-Thất-Công dặn Quách-Tĩnh làm theo mình chớ không được hỏi là vì ông đã hiểu đồ đệ mình đã đủ sức làm việc ấy. Hơn nữa ông cũng muốn thực tập cho học trò trong thực tế, đồng thời giữ bí mật tuyệt đối, tránh tai mắt tinh tường của Âu-Dương-Phong.

Hồng-Thất-Công mon men đến gần tay lái, hai chân đã thò xuống nhúng dưới nước nhưng không gây một tiếng động nào.

Quách-Tĩnh mím môi chèo theo lúc vừa đến kịp thì nắm được một thanh sắt. Chân chàng nhẹ nhàng đặt trên chỗ thò tay, ngay giữa ô lái.

Thất-Công vừa bám được vào ô lái thuyền, chợt nhìn qua một bên thấy có treo một chiếc thuyền phao rất lớn. Ông cả mừng, thò đầu xuống gần bảo nhỏ :

- Phải hạ thủy chiếc thuyền nhỏ này mà chiến lấy cho được nhé.

Vừa nói dứt lời, ông đưa tay bám vào chiếc thuyền ấy rồi vịn sức kéo xuống.

Tuy gọi là thuyền phao, nhưng sự thật đây là một loại thuyền dùng bấc chèo cho soái hạm, đóng rất kiên cố, bề dài hơn một trượng, rộng quá ba thước.

Chiếc thuyền phao bị giật mạnh là khỏi thuyền mẹ rơi xuống nước rất nhẹ nhàng. Thuyền lớn lao tới vùn vụt, bỏ thuyền nhỏ lại phía sau. Khi thuyền vừa chạm nước thì Hồng-Thất-Công đi nhẹ nhàng đứng vững trên ấy rồi.

Quách-Tĩnh cũng vọt văng phi thân nhảy theo, đứng hẳn phía sau-sư phò. Hồng-Thất-Công phải buột miệng khen :

- Chà, trêu nước giỏi lắm.

Nhưng chiếc thuyền phao vẫn còn một sợi giây xích dính liền với thuyền lớn nên bị kéo chạy theo vùn vụt, vô cùng nguy hiểm.

Hồng-Thất-Công khẽ giật qua tai Quách-Tĩnh :

- Cắt đây ngay. Nếu không có thao thì dùng võ lực vậy.

Quách-Tĩnh rút cây kim dao của Thiết-Mộc-Chân ban cho khi trước khẽ cưa một cái, sợi dây xích sắt đứt tung lên. Còn thuyền phao mất thăng bằng xoay luôn mấy vòng, lao chao xuống.

Nhưng Hồng-Thất-Công đã tiên đoán được, thủ sẵn một mái chèo, quảy nước kềm lại được. Chiếc thuyền lớn cứ theo đà tiến, băng băng vượt qua.

Trong phút chốc đã đi xa tít mù.

Thình lình trên thuyền ấy có dạng lửa tung lên đỏ rực vì có tiếng Âu-Dương-Phong hét to vang động cả mặt biển ra tưởng tức bực lắm. Có lẽ hắn đã phát giác vừa bị mất trộm một chiếc phao thuyền.

Hồng-Thất-Công thích chí, dõn hơi vào bụng cất tiếng cười to, tiếng cười vang lên, rung chuyển cả mặt nước, làm kinh động cả cá và tôm trong vùng ấy.

Nhưng thình lình Hồng-Thất-Công quát lớn :

- Ủa, còn một chiếc thuyền nhỏ nào kia nữa? Bọn hay thủ đây ?

Nghe Hồng-Thất-Công quát lớn, Quách-Tĩnh chưa kịp nói gì bỗng nhìn thấy trên cao loang loang có bóng đôi chim điêu đang bay lượn vòng quanh là là trên mặt nước và một chiếc thuyền con đang vùn vụt lao tới, ngược chiều với soái thuyền của Tây-Dộc.

Khi hai thuyền vừa sát nhau thì đôi chim diều đã bay đến đậu vào trên cột buồm thuyền lớn.

Hồng-Thất-Công vận dụng nhón tuyến nhìn kỹ thấy có một bóng trắng lao vút như vì sao dọi ngời từ chiếc thuyền nhỏ lên trên soái thuyền.

Lúc bấy giờ nhờ ánh sao chiếu xuống lờ mờ khiến Quách-Tĩnh cũng nhìn thấy bóng trắng ấy, nên vội kêu lên một cách hối hoàng :
— Trời ơi, bé Dung. Chình em Dung rồi.

Thật vậy, quả đúng bóng trắng ấy là Hoàng-Dung.

Đấy nhờ lại, Hoàng-Dung trên Đảo-Hoa đảo khi lên vào thăm mộ mẫu thân nàng, nghe cha là Hoàng-Dương-Sư khẩn vỉi kẻo là nên đã hiểu rằng Quách-Tĩnh đã lên trên chiếc thuyền ma, cùng Châu-Bá-Thông và Hồng-thất-Công. Như vậy, thế nào cũng sẽ bị lâm nguy trên mặt biển.

Vì vậy nên nàng vội vàng chạy ra biển, lên lấy một chiếc thuyền buồm nhỏ và mấy tên chèo đuổi theo để giải cứu, may ra còn kịp.

Thuyền vừa cất neo chạy độ một chập ; nàng trông thấy con Tiều-Hồng-Mã đang bị lồng lên, chạy dọc theo bờ đảo thì than rằng :

— Ngựa ơi, trông lúc này đầu mũi có tài bay cho mày cũng thành và được. Trên mặt biển đầu có như đen như mây. Thời ta nhờ cặp bạch diều có lẽ hữu ích hơn.

Nghe vậy nàng huýt một tiếng thật dài gọi đôi chim lại. Nàng ra dấu chỉ dẫn chúng bay lên cao tìm chỗ Quách-Tĩnh. Nhờ bay cao và có mắt thật tinh nên đôi chim diều đã tìm thấy thuyền Âu-Dương-Phong và gặp được thầy trò Quách-Tĩnh.

Sau khi nhận miếng vải buồm thay thư của Quách-Tĩnh, chúng bay trở lại gặp Hoàng-Dung gật gù như muốn báo hiệu đã có kết quả tốt.

Thấy dấu hiệu bị nạn trên mảnh sóng, Hoàng-Dung định mình rằng nạn và thấy mũi nạn lớn, nên lòng nóng như lửa đốt, tức thời bọn thuyền phu cầm dùi, vừa giơng buồm vừa chèo tiếp đi theo hướng của hai chim diều tìm thuyền của Quách-Tĩnh.

Nàng ước gì có cánh cũng bay theo đôi chim để kịp giải cứu cho anh quân chủ nóng lòng chịu không nổi nữa.

Khi đó đôi bạch diều bay vù vù mấy vòng, rồi lại những

tiếng đi lên biển, nắng biển đã dần nóng. Lúc ấy thuyền nàng còn cách thuyền Âu-dương-Phong độ chừng mười trượng.

Nàng rút dao ngà mũi nhọn sẵn nơi tay và thủ sẵn kim nhọn đứng trước mũi thuyền, phi thân nhảy vọt lên soái hạm của Tây-Độc như một con chim cú.

Vừa thấy Âu-Dương-Công từ đằng lưng xông hốt hoảng chạy qua chạy lại như gà mắc đá, nàng đã hét lớn :

— Mày đã hại anh Tĩnh tao rồi phải không ! Anh Kỳ đâu rồi, chỉ mau lên.

Lúc đó Âu-Dương-Công-từ vừa chồm mũi lửa và cũng vừa phát giác được một chiếc phao thuyền đã mất, nên biết rằng thầy trò Quách-Tĩnh đã trốn thoát rồi, mới giậm chân đấm ngực kêu trời kêu đất.

Thình lình nghe Hồng-thất-Công vận sức cưỡi lên một trảng đôi vang dội cả biển cả ở phía sau soái hạm. Lúc bấy giờ bọn Tây-Độc mới thấy có sự nguy hại không được, quay lại hỏi nhau, cho nên ác lại thì ác báo.

Bao nhiêu hồi và diêm sinh lửa hoàng vừa bắt lửa thì phát cháy lên bừng bừng như một hòn núi lửa, không thể nào dập tắt nổi.

Chủ châu Âu-dương-Phong đang lừng túng chưa biết toan liệu lập sao, bỗng thấy một chiếc thuyền lạ từ xa đâm bổ tới thì quát lớn :

— Thuyền nào đó, mau cập vào đây cho chúng ta xuống với.

Tiếng quát của Âu-dương-Phong vang rền như sấm động, nhưng các thuyền phu diếc cảm, dẫu có nghe được lời nào.

Hơn nữa, bản chất của chúng cũng vô cùng ác độc chẳng thua Tây-Độc, dẫu có nghe được cũng chưa chắc nghe theo.

Sở dĩ bị tiền chủ dùng dao uy hiếp, chúng phải miễn cưỡng tuân lời, đưa đến đây chờ lờng thật không muốn.

Nay thấy Hoàng-Dung phi thân lên soái hạm, chúng vội vàng đẩy thuyền ra và kéo hết bà buồm tìm đường chạy trốn. Có lẽ không trở lại hải đảo. Vì nếu trở về Đảo-Hoa đảo, đời nào bọn chúng dám bỏ rơi Hoàng-Dung tiền chủ.